

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1: Hàm số $y = f(x)$ được gọi là hàm hằng khi x thay đổi mà y

- A. bằng 0. B. luôn nhận một giá trị không đổi.
C. 1. D. luôn thay đổi.

Câu 2: Điểm M nằm trên mặt phẳng tọa độ Oxy (hình 1) có tọa độ là :

- A. $(-1;1)$. B. $(-2;1)$.
C. $(1;-1)$. D. $(1;-2)$.

Câu 3: Phân thức $\frac{2x+1}{x-3}$ có tử thức là:

- A. $2x+1$. B. $2x-1$.
C. $x-3$. D. $x+3$.

Câu 4: Với $B \neq 0$, $D \neq 0$, hai phân thức $\frac{A}{B}$ và $\frac{C}{D}$ bằng nhau khi

- A. $A.B = C.D$. B. $A.C = B.D$. C. $A.D = B.C$. D. $A.C < B.D$.

Câu 5: Đẳng thức đúng là:

- A. $(x^2 + xy + y^2)(x - y) = x^3 - y^3$. B. $(x^2 + xy + y^2)(x + y) = x^3 - y^3$.
C. $(x^2 + xy + y^2)(x + y) = x^3 + y^3$. D. $(x^2 - xy + y^2)(x - y) = x^3 + y^3$.

Câu 6: Kết quả của phép chia $(x - y)^4 : (x - y)$ bằng

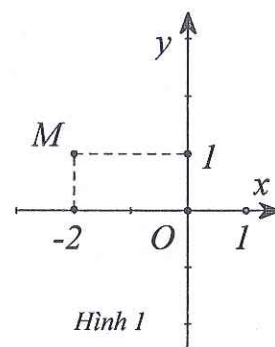
- A. $(x - y)^3$. B. $-(x - y)^3$. C. $(x + y)^3$. D. $-(y - x)^3$.

Câu 7: Kết quả của phép tính $\frac{x-1}{x-2} : \frac{x+1}{x-2}$ bằng

- A. $\frac{x^2-1}{x+1}$. B. $\frac{x-1}{x+1}$. C. $\frac{x^2+1}{x+1}$. D. $\frac{x^2-1}{(x-1)^2}$.

Câu 8: Kết quả của phép tính $\frac{x(x+3)}{5(x-3)} \cdot \frac{2(x-3)}{(x+3)^2}$ bằng

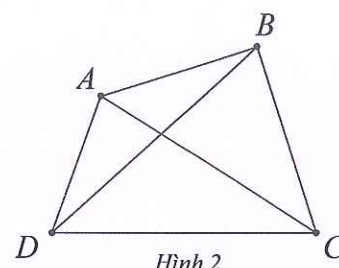
- A. $\frac{x+2}{5(x+3)}$. B. $\frac{2x}{x+3}$. C. $\frac{2x}{5(x+3)}$. D. $\frac{2x}{5}$.



Hình 1

Câu 9: Cho tứ giác $ABCD$ (hình 2). Khẳng định **sai** là:

- A. Hai đỉnh kề với đỉnh A là đỉnh B và đỉnh D .
- B. AC và BD là hai đường chéo.
- C. Hai đỉnh đối nhau là A và C ; B và D .
- D. Các cạnh của tứ giác $ABCD$ là AB, BC, CD, DA, AC, BD .



Câu 10: Tứ giác có

- A. hai cạnh đối bằng nhau là hình bình hành.
- B. hai cạnh đối song song là hình bình hành.
- C. có các cặp cạnh đối bằng nhau là hình bình hành.
- D. có hai đường chéo bằng nhau là hình bình hành.

Câu 11: Hình thang cân là hình thang

- A. có hai góc bằng nhau.
- B. có hai góc kề một đáy bằng nhau.
- C. có hai cạnh bên bằng nhau.
- D. có hai cạnh đáy bằng nhau.

Câu 12: Diện tích xung quanh của hình chóp đều bằng

- A. Nửa tích chu vi đáy và đường cao của hình chóp.
- B. Nửa tích chu vi đáy và trung đoạn.
- C. Tích chu vi đáy và trung đoạn.
- D. Tổng chu vi đáy và trung đoạn.

II. PHẦN TỰ LUẬN : (7,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Phân tích đa thức sau thành nhân tử:

a) $A = x^2 + 4x + 4$

b) $B = x^2 - y^2 - 3x - 3y$

c) $C = x^2 - 2x - 3$.

Bài 2. (2,5 điểm) Cho biểu thức: $D = \frac{2x}{x+3} + \frac{x+1}{x-3} + \frac{7x+3}{9-x^2}$

a) Viết điều kiện xác định của biểu thức D .

b) Chứng minh $D = \frac{3x}{x+3}$.

c) Tính giá trị của biểu thức D tại $x = -6$.

d) Tìm các số nguyên x để giá trị của biểu thức D là số nguyên.

Bài 3. (0,5 điểm)

Nhà bác học Galileo Galilei (1564 – 1642) là người đầu tiên phát hiện ra quan hệ giữa quãng đường chuyển động y (m) và thời gian chuyển động x (giây) của một vật rơi tự do được biểu diễn gần đúng bởi hàm số $y = 5x^2$. Tính quãng đường (gần đúng) mà vật đó chuyển động được sau 3 giây.

Bài 4. (2 điểm)

Cho tam giác ABC có ba góc nhọn ($AB < AC$). Gọi M là trung điểm của BC . Trên tia AM lấy điểm D sao cho $MD = MA$.

a) Chứng minh tứ giác $ACDB$ là hình bình hành.

b) Kẻ BH vuông góc với AD tại H , CN vuông góc với AD tại N . Chứng minh CH song song với BN .

c) Gọi I, K lần lượt là trung điểm của AC, BD . Chứng minh 3 điểm I, M, K thẳng hàng.

Bài 5. (0,5 điểm) Tìm giá trị nhỏ nhất của $E = x^3 + y^3 + xy$ biết rằng $x + y = 1$

----- Chúc các con thi tốt! -----

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm)

Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng trong các câu sau vào giấy kiểm tra:

Câu 1: Công thức $V = x^3$ là thể tích hình lập phương có độ dài x . Khi đó V được gọi là hàm số của x vì :

- A. Mỗi giá trị của x xác định đúng ba giá trị của V .
B. Đại lượng x không thay đổi.
C. Đại lượng V không phụ thuộc vào đại lượng x .
D. V phụ thuộc vào x và mỗi giá trị của x chỉ xác định đúng một giá trị của V .

Câu 2: Điểm N nằm trên mặt phẳng tọa độ Oxy (hình 1) có tọa độ là :

- A. $(-1;1)$. B. $(0;1)$.
C. $(1;-1)$. D. $(-1;-2)$.

Câu 3: Phân thức $\frac{x-3}{2x+1}$ có tử thức là:

- A. $2x-1$. B. $2x+1$.
C. $x-3$. D. $x+3$.

Câu 4: Điều kiện xác định của phân thức $\frac{x+1}{x-3}$ là

- A. $x-3 \neq 0$. B. $x+1 \neq 0$. C. $x+1 = 0$. D. $x-3 = 0$.

Câu 5: Đẳng thức đúng là:

- A. $(x-y)^3 = x^3 + 3x^2y + 3xy^2 + y^3$. B. $(x-y)^3 = x^3 - 3xy^2 + 3x^2y - y^3$.
C. $(x-y)^3 = x^3 - 3x^2y + 3xy^2 - y^3$. D. $(x-y)^3 = x^3 + 3x^2y - 3xy^2 + y^3$.

Câu 6: Kết quả của phép chia $(x+y)^5 : (y+x)$ bằng

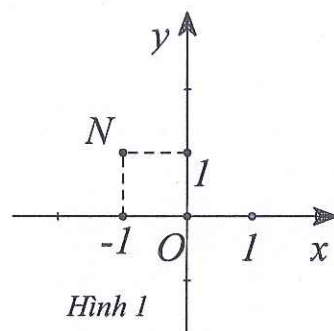
- A. $(x+y)^5$. B. $-(x-y)^4$. C. $-(x+y)^4$. D. $(x+y)^4$.

Câu 7: Kết quả của phép tính $\frac{x+3}{x-4} : \frac{x-3}{x-4}$ bằng

- A. $\frac{x^2-9}{x-4}$. B. $\frac{x+3}{x-3}$. C. $\frac{x-3}{x+3}$. D. $\frac{x^2-9}{(x-4)^2}$.

Câu 8: Kết quả của phép tính $\frac{x(x+1)}{6(x-4)} \cdot \frac{7(x-4)}{(x+1)^2}$ bằng

- A. $\frac{7x}{6(x+1)}$. B. $\frac{7x}{6}$. C. $\frac{7}{6(x+1)}$. D. $\frac{7}{x+1}$.



Câu 9: Cho tứ giác $ABCD$ (hình 2). Khẳng định sai là:

- A. Hai đỉnh kề với đỉnh A là đỉnh B và đỉnh D .
- B. AC và BD là hai đường chéo.
- C. Hai cạnh đối nhau là AB và DC ; CB và AD .
- D. Tứ giác $ABCD$ có 6 cạnh

Câu 10: Cho hình bình hành $ABCD$ và $AB = 6\text{cm}$; $BC = 9\text{cm}$.

- A. $DC < 6\text{cm}$
- B. $AD > 9\text{cm}$
- C. $AD = 9\text{cm}$

$AC = BD$

Câu 11: Cho hình thang cân $MNPQ$ ($MN \parallel PQ$) thì

- A. $MQ > NP$
- B. $MP = NQ$
- C. $\angle M > \angle N$
- D. $\angle M < \angle N$

Câu 12: Thể tích của hình chóp tam giác đều bằng

- A. Một phần ba tích của diện tích đáy với chiều cao.
- B. Nửa tích chu vi đáy và trung đoạn.
- C. Tích chu vi đáy và trung đoạn.
- D. Tổng chu vi đáy và trung đoạn.

II. PHẦN TỰ LUẬN : (7,0 điểm)

Bài 1. (1,5 điểm) Phân tích đa thức sau thành nhân tử:

- a) $A = x^2 - 6x + 9$
- b) $B = x^2 - y^2 - 2x - 2y$
- c) $C = x^2 - 4x + 3$.

Bài 2. (2,5 điểm) Cho biểu thức: $E = \frac{2}{x+3} - \frac{x}{x-3} - \frac{x-x^2}{x^2-9}$

- a) Viết điều kiện xác định của biểu thức E .
- b) Rút gọn biểu thức E .
- c) Tính giá trị của biểu thức E tại $x = -1$.
- d) Tìm các số nguyên x để giá trị của biểu thức E là số nguyên.

Bài 3. (0,5 điểm)

Nhà bác học Galileo Galilei (1564 – 1642) là người đầu tiên phát hiện ra quan hệ giữa quãng đường chuyển động y (m) và thời gian chuyển động x (giây) của một vật rơi tự do được biểu diễn gần đúng bởi hàm số $y = 5x^2$. Tính quãng đường (gần đúng) mà vật đó chuyển động được sau 4 giây.

Bài 4. (2 điểm)

Cho tam giác MNP có ba góc nhọn ($MN < NP$). Gọi E là trung điểm của MP . Trên tia NE lấy điểm Q sao cho $EQ = NE$.

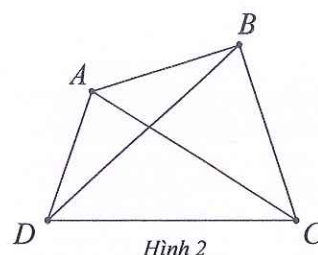
- a) Chứng minh tứ giác $MNPQ$ là hình bình hành.
- b) Kẻ MH vuông góc với NQ tại H , PF vuông góc với NQ tại F . Chứng minh PH song song với MF .
- c) Gọi I, K lần lượt là trung điểm của NP, MQ . Chứng minh 3 điểm I, E, K thẳng hàng.

Bài 6. (0,5 điểm)

Cho x, y là hai số khác nhau, biết $x^2 - y = y^2 - x$.

Tính giá trị của biểu thức $D = x^2 + 2xy + y^2 - 3x - 3y$.

----- Chúc các con thi tốt! -----



Mã đề 801

Phần I: Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Biểu hiện nào sau đây vi phạm đạo đức khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số?

- A. Đính chính, xin lỗi bạn đọc khi đưa thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng.
- B. Bình luận một cách lịch sự trên bài viết của người khác.
- C. Không chụp ảnh, quay phim trong rạp chiếu phim.
- D. Sao chép thông tin từ một trang web khác và coi đó là của mình.

Câu 2. Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ “tìm kiếm”, thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?

- A. Trang web.
- B. Từ khoá.
- C. Báo cáo.
- D. Biểu mẫu.

Câu 3. Thông tin trong môi trường số đáng tin cậy ở mức độ nào?

- A. Chủ yếu là thông tin bịa đặt do mục đích của người tạo ra và lan truyền thông tin.
- B. Hầu hết là những tin đồn từ người này qua người khác, từ nơi này đến nơi khác.
- C. Hoàn toàn đáng tin cậy bởi vì luôn có người chịu trách nhiệm đối với thông tin cụ thể.
- D. Mức độ tin cậy rất khác nhau, từ những thông tin sai lệch đến thông tin đáng tin cậy.

Câu 4. Hãy tưởng tượng rằng em thấy một thông báo trên mạng xã hội có nội dung: “Vì lý do khẩn cấp, các trường phổ thông tạm nghỉ đến thứ Hai tuần sau. Vui lòng chia sẻ ngay lập tức!”. Tin nhắn có vẻ nghiêm túc. Em sẽ hành động như thế nào?

- A. Đợi người khác chia sẻ tin nhắn trước, rồi em sẽ chia sẻ sau để không phải chịu trách nhiệm.
- B. Chia sẻ tin nhắn để thể hiện tinh thần hợp tác vì nó có yêu cầu: “Vui lòng chia sẻ ngay lập tức!”.
- C. Không chia sẻ tin nhắn vì em không chắc đó là sự thật và việc lan truyền có thể gây nhầm lẫn.
- D. Chia sẻ tin nhắn vì nó có vẻ nghiêm túc và em muốn người khác biết về việc tạm nghỉ học.

Câu 5. Phát biểu “Thông tin số khó bị xóa bỏ hoàn toàn” có đúng không? Tại sao?

- A. Đúng! Vì không xác định được tất cả những nơi nó được sao chép và lưu trữ.
- B. Sai! Vì thông tin số không giống như một tờ giấy dễ xé hay đốt đi được.
- C. Sai! Vì các tệp và thư mục dễ dàng bị xóa khỏi nơi nó được lưu trữ.
- D. Đúng! Vì sau khi xóa, tệp và thư mục vẫn còn được lưu trữ trong thùng rác.

Câu 6. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Chỉ có hai loại thông tin: hoàn toàn đáng tin cậy hoặc hoàn toàn bịa đặt.
- B. Bất cứ ai cũng có thể xuất bản thông tin trên Internet.
- C. Không cần phải kiểm tra lại thông tin từ các trang web tin tức.
- D. Bạn không bao giờ nên tin bất cứ điều gì bạn đọc trực tuyến.

Câu 7. Hành động nào sau đây dùng để đánh giá một bài báo trực tuyến có đáng tin cậy hay không?

- A. Đọc và cố gắng chứng thực thông tin được tác giả trình bày trong bài báo.
- B. Mặc nhiên cho rằng bài báo thiên vị cho đến khi có những chứng cứ củng cố.
- C. Chia sẻ bài báo trên mạng xã hội để nhận được phản hồi trước khi đọc nó.
- D. Tin tưởng bài báo trình bày sự thật cho đến khi phát hiện thông tin sai lệch.

Câu 8. Chương trình là?

- A. Dãy các thao tác điều khiển máy tính thực hiện thuật toán
- B. Dãy các lệnh điều khiển máy tính xử lý thuật toán
- C. Dãy các lệnh điều khiển máy tính giải quyết thuật toán
- D. Dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện thuật toán

Câu 9. Thứ tự các bước giải bài toán trên máy tính:

- A. Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán -> Viết chương trình
- B. Viết chương trình -> Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán
- C. Mô tả thuật toán -> Xác định bài toán -> Viết chương trình
- D. Xác định bài toán -> Viết chương trình -> Mô tả thuật toán



Câu 10. Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở Châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

- A. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá Châu Phi.
- B. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.
- C. Nguồn tin từ diễn đàn bóng đá Việt Nam.
- D. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.

Câu 11. Hãy sắp xếp các thể hệ công cụ tính toán sau theo thứ tự thời gian:

a) Máy tính điện tử; b) Máy tính cơ học; c) Công cụ thủ công.

- A. $c \rightarrow b \rightarrow a$.
- B. $a \rightarrow b \rightarrow c$.
- C. $b \rightarrow c \rightarrow a$.
- D. $c \rightarrow a \rightarrow b$.

Câu 12. Trong môi trường kĩ thuật số, thông tin được thu thập và lưu trữ như thế nào?

- A. Thu thập nhanh và lưu trữ với dung lượng lớn.
- B. Thu thập nhanh nhưng chỉ lưu trữ với dung lượng nhỏ.
- C. Thu thập chậm và được cân nhắc kĩ trước khi lưu trữ.
- D. Tuy thu thập chậm nhưng lưu trữ với dung lượng lớn.

Câu 13. Hãy tưởng tượng em nhìn thấy một bài viết có tiêu đề “Các nhà khoa học đã chứng minh được rằng trò chơi điện tử giúp cải thiện trí nhớ”. Em chia sẻ bài viết lên mạng xã hội và sau đó nhận ra nó là thông tin giả. Em nên làm gì sau khi nhận ra mình đã chia sẻ thông tin sai lệch?

- A. Giữ bài đã đăng chỉ để xem có bao nhiêu người yêu thích nó.
- B. Xóa bài mà em đã chia sẻ và viết lời giải thích cho việc chia sẻ đó.
- C. Không làm gì vì mọi người sẽ quên bài viết trong một hoặc hai ngày.
- D. Tiếp tục chia sẻ các bài tương tự để làm cho thông tin giống như sự thật.

Câu 14. Ví dụ nào sau đây nói về thông tin có độ tin cậy thấp.

- A. Một bộ sưu tập các bản nhạc cũ.
- B. Bảng xếp hạng doanh thu âm nhạc.
- C. Giá bán một CD âm nhạc thời xưa.
- D. Bài bình luận về một CD âm nhạc.

Câu 15. Hành động nào sau đây không vi phạm đạo đức và pháp luật?

- A. Quay phim trong rạp chiếu phim.
- B. Sáng tác một bài thơ về lớp và gửi tặng bạn bè cùng đọc.
- C. Chụp ảnh ở nơi không cho phép.
- D. Sử dụng phần mềm bẻ khóa.

Câu 16. Ngôn ngữ lập trình Scratch bao gồm?

- A. Dữ liệu kiểu logic
- B. Dữ liệu kiểu số
- C. Dữ liệu kiểu số, xâu kí tự, logic.
- D. Dữ liệu kiểu xâu kí tự

Câu 17. @ là dữ liệu kiểu?

- A. Logic
- B. Số
- C. Kí tự
- D. Xâu kí tự

Câu 18. Ba đặc điểm của thông tin số là:

- A. Sao chép nhanh, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
- B. Sao chép chậm, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
- C. Sao chép nhanh, khó lan truyền, dễ xóa bỏ hoàn toàn.
- D. Sao chép chậm, khó lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

Câu 19. Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?

- A. Thế hệ thứ ba.
- B. Thế hệ thứ tư.
- C. Thế hệ thứ hai.
- D. Thế hệ đầu tiên.

Câu 20. Với trường hợp nhân vật di chuyển theo đường đi là một tam giác đều thì góc quay của nhân vật khi đi hết một cạnh là?

- A. 120^0
- B. 90^0
- C. 0^0
- D. 360^0

Phần II: Tự luận (5 điểm):

Bài 1 (2 điểm): Chương trình là gì? Kể tên các cấu trúc điều khiển trong ngôn ngữ lập trình trực quan.

Bài 2 (2 điểm): Biến là gì? Hằng là gì?

Bài 3 (1 điểm): Em hãy mô tả thuật toán bằng sơ đồ khối tìm ước chung lớn nhất của hai số không âm.

----- HẾT -----



Mã đề 802

Phần I: Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Hành động nào sau đây dùng để đánh giá một bài báo trực tuyến có đáng tin cậy hay không?

- A. Chia sẻ bài báo trên mạng xã hội để nhận được phản hồi trước khi đọc nó.
- B. Tin tưởng bài báo trình bày sự thật cho đến khi phát hiện thông tin sai lệch.
- C. Đọc và cố gắng chứng thực thông tin được tác giả trình bày trong bài báo.
- D. Mặc nhiên cho rằng bài báo thiên vị cho đến khi có những chứng cứ củng cố.

Câu 2. @ là dữ liệu kiểu?

- A. Logic
- B. Xâu kí tự
- C. Kí tự
- D. Số

Câu 3. Chương trình là?

- A. Dãy các thao tác điều khiển máy tính thực hiện thuật toán
- B. Dãy các lệnh điều khiển máy tính giải quyết thuật toán
- C. Dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện thuật toán
- D. Dãy các lệnh điều khiển máy tính xử lý thuật toán

Câu 4. Thứ tự các bước giải bài toán trên máy tính:

- A. Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán -> Viết chương trình
- B. Viết chương trình -> Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán
- C. Mô tả thuật toán -> Xác định bài toán -> Viết chương trình
- D. Xác định bài toán -> Viết chương trình -> Mô tả thuật toán

Câu 5. Trong môi trường kĩ thuật số, thông tin được thu thập và lưu trữ như thế nào?

- A. Thu thập nhanh nhưng chỉ lưu trữ với dung lượng nhỏ.
- B. Tuy thu thập chậm nhưng lưu trữ với dung lượng lớn.
- C. Thu thập chậm và được cân nhắc kĩ trước khi lưu trữ.
- D. Thu thập nhanh và lưu trữ với dung lượng lớn.

Câu 6. Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?

- A. Thế hệ thứ ba.
- B. Thế hệ đầu tiên.
- C. Thế hệ thứ tư.
- D. Thế hệ thứ hai.

Câu 7. Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ “tìm kiếm”, thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?

- A. Từ khoá.
- B. Biểu mẫu.
- C. Báo cáo.
- D. Trang web.

Câu 8. Ví dụ nào sau đây nói về thông tin có độ tin cậy thấp.

- A. Bài bình luận về một CD âm nhạc.
- B. Một bộ sưu tập các bản nhạc cũ.
- C. Bảng xếp hạng doanh thu âm nhạc.
- D. Giá bán một CD âm nhạc thời xưa.

Câu 9. Hãy tưởng tượng rằng em thấy một thông báo trên mạng xã hội có nội dung: “Vì lí do khẩn cấp, các trường phổ thông tạm nghỉ đến thứ Hai tuần sau. Vui lòng chia sẻ ngay lập tức!”. Tin nhắn có vẻ nghiêm túc. Em sẽ hành động như thế nào?

- A. Đợi người khác chia sẻ tin nhắn trước, rồi em sẽ chia sẻ sau để không phải chịu trách nhiệm.
- B. Không chia sẻ tin nhắn vì em không chắc đó là sự thật và việc lan truyền có thể gây nhầm lẫn.
- C. Chia sẻ tin nhắn để thể hiện tinh thần hợp tác vì nó có yêu cầu: “Vui lòng chia sẻ ngay lập tức!”.
- D. Chia sẻ tin nhắn vì nó có vẻ nghiêm túc và em muốn người khác biết về việc tạm nghỉ học.

Câu 10. Với trường hợp nhân vật di chuyển theo đường đi là một tam giác đều thì góc quay của nhân vật khi đi hết một cạnh là?

- A. 90^0
- B. 360^0
- C. 0^0
- D. 120^0

Câu 11. Ngôn ngữ lập trình Scratch bao gồm?

- A. Dữ liệu kiểu số
- B. Dữ liệu kiểu xâu kí tự
- C. Dữ liệu kiểu số, xâu kí tự, logic.
- D. Dữ liệu kiểu logic

Câu 12. Hành động nào sau đây không vi phạm đạo đức và pháp luật?

- A. Sử dụng phần mềm bẻ khóa.
- B. Quay phim trong rạp chiếu phim.



C. Sáng tác một bài thơ về lớp và gửi tặng bạn bè cùng đọc.

D. Chụp ảnh ở nơi không cho phép.

Câu 13. Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở Châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

A. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.

B. Nguồn tin từ diễn đàn bóng đá Việt Nam.

C. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá Châu Phi.

D. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.

Câu 14. Hãy tưởng tượng em nhìn thấy một bài viết có tiêu đề “Các nhà khoa học đã chứng minh được rằng trò chơi điện tử giúp cải thiện trí nhớ”. Em chia sẻ bài viết lên mạng xã hội và sau đó nhận ra nó là thông tin giả. Em nên làm gì sau khi nhận ra mình đã chia sẻ thông tin sai lệch?

A. Tiếp tục chia sẻ các bài tương tự để làm cho thông tin giống như sự thật.

B. Không làm gì vì mọi người sẽ quên bài viết trong một hoặc hai ngày.

C. Giữ bài đã đăng chỉ để xem có bao nhiêu người yêu thích nó.

D. Xóa bài mà em đã chia sẻ và viết lời giải thích cho việc chia sẻ đó.

Câu 15. Thông tin trong môi trường số đáng tin cậy ở mức độ nào?

A. Hoàn toàn đáng tin cậy bởi vì luôn có người chịu trách nhiệm đối với thông tin cụ thể.

B. Hầu hết là những tin đồn từ người này qua người khác, từ nơi này đến nơi khác.

C. Mức độ tin cậy rất khác nhau, từ những thông tin sai lệch đến thông tin đáng tin cậy.

D. Chủ yếu là thông tin bịa đặt do mục đích của người tạo ra và lan truyền thông tin.

Câu 16. Biểu hiện nào sau đây vi phạm đạo đức khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số?

A. Không chụp ảnh, quay phim trong rạp chiếu phim.

B. Đính chính, xin lỗi bạn đọc khi đưa thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng.

C. Bình luận một cách lịch sự trên bài viết của người khác.

D. Sao chép thông tin từ một trang web khác và coi đó là của mình.

Câu 17. Phát biểu “Thông tin số khó bị xóa bỏ hoàn toàn” có đúng không? Tại sao?

A. Đúng! Vì không xác định được tất cả những nơi nó được sao chép và lưu trữ.

B. Sai! Vì các tệp và thư mục dễ dàng bị xóa khỏi nơi nó được lưu trữ.

C. Sai! Vì thông tin số không giống như một tờ giấy dễ xé hay đốt đi được.

D. Đúng! Vì sau khi xóa, tệp và thư mục vẫn còn được lưu trữ trong thùng rác.

Câu 18. Hãy sắp xếp các thể hệ công cụ tính toán sau theo thứ tự thời gian:

a) Máy tính điện tử; b) Máy tính cơ học; c) Công cụ thủ công.

A. $c \rightarrow a \rightarrow b$.

B. $c \rightarrow b \rightarrow a$.

C. $a \rightarrow b \rightarrow c$.

D. $b \rightarrow c \rightarrow a$.

Câu 19. Ba đặc điểm của thông tin số là:

A. Sao chép nhanh, khó lan truyền, dễ xóa bỏ hoàn toàn.

B. Sao chép nhanh, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

C. Sao chép chậm, khó lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

D. Sao chép chậm, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

Câu 20. Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Bạn không bao giờ nên tin bất cứ điều gì bạn đọc trực tuyến.

B. Không cần phải kiểm tra lại thông tin từ các trang web tin tức.

C. Bất cứ ai cũng có thể xuất bản thông tin trên Internet.

D. Chỉ có hai loại thông tin: hoàn toàn đáng tin cậy hoặc hoàn toàn bịa đặt.

Phần II: Tự luận (5 điểm):

Bài 1 (2 điểm): Hằng là gì? Biểu thức là gì?

Bài 2 (2 điểm): Chương trình là gì? Kể tên các cấu trúc điều khiển trong ngôn ngữ lập trình trực quan.

Bài 3 (1 điểm): Em hãy mô tả thuật toán bằng sơ đồ khối trong trường hợp đường đi của nhân vật là tam giác đều.

----- HẾT -----



Mã đề 803

Phần I: Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?

- A. Thế hệ thứ hai. B. Thế hệ thứ tư. C. Thế hệ đầu tiên. D. Thế hệ thứ ba.

Câu 2. Hãy tưởng tượng em nhìn thấy một bài viết có tiêu đề “Các nhà khoa học đã chứng minh được rằng trò chơi điện tử giúp cải thiện trí nhớ”. Em chia sẻ bài viết lên mạng xã hội và sau đó nhận ra nó là thông tin giả. Em nên làm gì sau khi nhận ra mình đã chia sẻ thông tin sai lệch?

- A. Không làm gì vì mọi người sẽ quên bài viết trong một hoặc hai ngày.
B. Giữ bài đã đăng chỉ để xem có bao nhiêu người yêu thích nó.
C. Tiếp tục chia sẻ các bài tương tự để làm cho thông tin giống như sự thật.
D. Xóa bài mà em đã chia sẻ và viết lời giải thích cho việc chia sẻ đó.

Câu 3. Biểu hiện nào sau đây vi phạm đạo đức khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số?

- A. Sao chép thông tin từ một trang web khác và coi đó là của mình.
B. Bình luận một cách lịch sự trên bài viết của người khác.
C. Không chụp ảnh, quay phim trong rạp chiếu phim.
D. Đính chính, xin lỗi bạn đọc khi đưa thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng.

Câu 4. Thông tin trong môi trường số đáng tin cậy ở mức độ nào?

- A. Hoàn toàn đáng tin cậy bởi vì luôn có người chịu trách nhiệm đối với thông tin cụ thể.
B. Chủ yếu là thông tin bịa đặt do mục đích của người tạo ra và lan truyền thông tin.
C. Mức độ tin cậy rất khác nhau, từ những thông tin sai lệch đến thông tin đáng tin cậy.
D. Hầu hết là những tin đồn từ người này qua người khác, từ nơi này đến nơi khác.

Câu 5. Hành động nào sau đây dùng để đánh giá một bài báo trực tuyến có đáng tin cậy hay không?

- A. Chia sẻ bài báo trên mạng xã hội để nhận được phản hồi trước khi đọc nó.
B. Tin tưởng bài báo trình bày sự thật cho đến khi phát hiện thông tin sai lệch.
C. Đọc và cố gắng chứng thực thông tin được tác giả trình bày trong bài báo.
D. Mặc nhiên cho rằng bài báo thiên vị cho đến khi có những chứng cứ củng cố.

Câu 6. Trong môi trường kỹ thuật số, thông tin được thu thập và lưu trữ như thế nào?

- A. Thu thập nhanh và lưu trữ với dung lượng lớn.
B. Thu thập nhanh nhưng chỉ lưu trữ với dung lượng nhỏ.
C. Tuy thu thập chậm nhưng lưu trữ với dung lượng lớn.
D. Thu thập chậm và được cân nhắc kỹ trước khi lưu trữ.

Câu 7. Phát biểu “Thông tin số khó bị xóa bỏ hoàn toàn” có đúng không? Tại sao?

- A. Sai! Vì thông tin số không giống như một tờ giấy dễ xé hay đốt đi được.
B. Sai! Vì các tệp và thư mục dễ dàng bị xóa khỏi nơi nó được lưu trữ.
C. Đúng! Vì sau khi xóa, tệp và thư mục vẫn còn được lưu trữ trong thùng rác.
D. Đúng! Vì không xác định được tất cả những nơi nó được sao chép và lưu trữ.

Câu 8. Ngôn ngữ lập trình Scratch bao gồm?

- A. Dữ liệu kiểu số B. Dữ liệu kiểu xâu kí tự
C. Dữ liệu kiểu logic D. Dữ liệu kiểu số, xâu kí tự, logic.

Câu 9. Chương trình là?

- A. Dãy các lệnh điều khiển máy tính xử lý thuật toán
B. Dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện thuật toán
C. Dãy các thao tác điều khiển máy tính thực hiện thuật toán
D. Dãy các lệnh điều khiển máy tính giải quyết thuật toán

Câu 10. @ là dữ liệu kiểu?

- A. Số B. Xâu kí tự C. Kí tự D. Logic

Câu 11. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Bất cứ ai cũng có thể xuất bản thông tin trên Internet.
B. Bạn không bao giờ nên tin bất cứ điều gì bạn đọc trực tuyến.



C. Chỉ có hai loại thông tin: hoàn toàn đáng tin cậy hoặc hoàn toàn bịa đặt.

D. Không cần phải kiểm tra lại thông tin từ các trang web tin tức.

Câu 12. Với trường hợp nhân vật di chuyển theo đường đi là một tam giác đều thì góc quay của nhân vật khi đi hết một cạnh là?

A. 90^0

B. 120^0

C. 0^0

D. 360^0

Câu 13. Ba đặc điểm của thông tin số là:

A. Sao chép nhanh, khó lan truyền, dễ xóa bỏ hoàn toàn.

B. Sao chép nhanh, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

C. Sao chép chậm, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

D. Sao chép chậm, khó lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

Câu 14. Hãy sắp xếp các thể hệ công cụ tính toán sau theo thứ tự thời gian:

a) Máy tính điện tử; b) Máy tính cơ học; c) Công cụ thủ công.

A. $a \rightarrow b \rightarrow c$.

B. $b \rightarrow c \rightarrow a$.

C. $c \rightarrow a \rightarrow b$.

D. $c \rightarrow b \rightarrow a$.

Câu 15. Thứ tự các bước giải bài toán trên máy tính:

A. Xác định bài toán $\rightarrow$ Viết chương trình $\rightarrow$ Mô tả thuật toán

B. Mô tả thuật toán $\rightarrow$ Xác định bài toán $\rightarrow$ Viết chương trình

C. Viết chương trình $\rightarrow$ Xác định bài toán $\rightarrow$ Mô tả thuật toán

D. Xác định bài toán $\rightarrow$ Mô tả thuật toán $\rightarrow$ Viết chương trình

Câu 16. Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ “tìm kiếm”, thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?

A. Từ khóa.

B. Trang web.

C. Báo cáo.

D. Biểu mẫu.

Câu 17. Ví dụ nào sau đây nói về thông tin có độ tin cậy thấp.

A. Bài bình luận về một CD âm nhạc.

B. Bảng xếp hạng doanh thu âm nhạc.

C. Một bộ sưu tập các bản nhạc cũ.

D. Giá bán một CD âm nhạc thời xưa.

Câu 18. Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở Châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

A. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá Châu Phi.

B. Nguồn tin từ diễn đàn bóng đá Việt Nam.

C. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.

D. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.

Câu 19. Hành động nào sau đây không vi phạm đạo đức và pháp luật?

A. Quay phim trong rạp chiếu phim.

B. Sử dụng phần mềm bẻ khóa.

C. Sáng tác một bài thơ về lớp và gửi tặng bạn bè cùng đọc.

D. Chụp ảnh ở nơi không cho phép.

Câu 20. Hãy tưởng tượng rằng em thấy một thông báo trên mạng xã hội có nội dung: “Vì lý do khẩn cấp, các trường phổ thông tạm nghỉ đến thứ Hai tuần sau. Vui lòng chia sẻ ngay lập tức!”. Tin nhắn có vẻ nghiêm túc. Em sẽ hành động như thế nào?

A. Đợi người khác chia sẻ tin nhắn trước, rồi em sẽ chia sẻ sau để không phải chịu trách nhiệm.

B. Chia sẻ tin nhắn để thể hiện tinh thần hợp tác vì nó có yêu cầu: “Vui lòng chia sẻ ngay lập tức!”.

C. Chia sẻ tin nhắn vì nó có vẻ nghiêm túc và em muốn người khác biết về việc tạm nghỉ học.

D. Không chia sẻ tin nhắn vì em không chắc đó là sự thật và việc lan truyền có thể gây nhầm lẫn.

Phần II: Tự luận (5 điểm):

Bài 1 (2 điểm): Hằng là gì? Kể tên các cấu trúc điều khiển trong ngôn ngữ lập trình trực quan.

Bài 2 (2 điểm): Biến là gì? Biểu thức là gì?

Bài 3 (1 điểm): Em hãy mô tả thuật toán bằng sơ đồ khối tìm ước chung lớn nhất của hai số không âm.

----- HẾT -----



Mã đề 804

Phần I: Trắc nghiệm (5 điểm):

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Thông tin trong môi trường số đáng tin cậy ở mức độ nào?

- A. Chủ yếu là thông tin bịa đặt do mục đích của người tạo ra và lan truyền thông tin.
- B. Mức độ tin cậy rất khác nhau, từ những thông tin sai lệch đến thông tin đáng tin cậy.
- C. Hoàn toàn đáng tin cậy bởi vì luôn có người chịu trách nhiệm đối với thông tin cụ thể.
- D. Hầu hết là những tin đồn từ người này qua người khác, từ nơi này đến nơi khác.

Câu 2. @ là dữ liệu kiểu?

- A. Logic
- B. Số
- C. Xâu kí tự
- D. Kí tự

Câu 3. Ba đặc điểm của thông tin số là:

- A. Sao chép chậm, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
- B. Sao chép nhanh, khó lan truyền, dễ xóa bỏ hoàn toàn.
- C. Sao chép nhanh, dễ lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.
- D. Sao chép chậm, khó lan truyền, khó xóa bỏ hoàn toàn.

Câu 4. Trong môi trường kĩ thuật số, thông tin được thu thập và lưu trữ như thế nào?

- A. Thu thập nhanh nhưng chỉ lưu trữ với dung lượng nhỏ.
- B. Thu thập chậm và được cân nhắc kĩ trước khi lưu trữ.
- C. Tuy thu thập chậm nhưng lưu trữ với dung lượng lớn.
- D. Thu thập nhanh và lưu trữ với dung lượng lớn.

Câu 5. Phát biểu nào sau đây là đúng?

- A. Bất cứ ai cũng có thể xuất bản thông tin trên Internet.
- B. Không cần phải kiểm tra lại thông tin từ các trang web tin tức.
- C. Bạn không bao giờ nên tin bất cứ điều gì bạn đọc trực tuyến.
- D. Chỉ có hai loại thông tin: hoàn toàn đáng tin cậy hoặc hoàn toàn bịa đặt.

Câu 6. Để tìm hiểu về một đội bóng đá ở Châu Phi, nguồn thông tin nào sau đây đáng tin cậy nhất?

- A. Nguồn tin từ diễn đàn bóng đá Việt Nam.
- B. Nguồn tin từ câu lạc bộ người hâm mộ đội bóng đó.
- C. Nguồn tin từ câu lạc bộ của đội bóng đối thủ.
- D. Nguồn tin từ Liên đoàn bóng đá Châu Phi.

Câu 7. Ví dụ nào sau đây nói về thông tin có độ tin cậy thấp.

- A. Bảng xếp hạng doanh thu âm nhạc.
- B. Một bộ sưu tập các bản nhạc cũ.
- C. Bài bình luận về một CD âm nhạc.
- D. Giá bán một CD âm nhạc thời xưa.

Câu 8. Hãy sắp xếp các thế hệ công cụ tính toán sau theo thứ tự thời gian:

a) Máy tính điện tử; b) Máy tính cơ học; c) Công cụ thủ công.

- A. $c \rightarrow a \rightarrow b$.
- B. $b \rightarrow c \rightarrow a$.
- C. $c \rightarrow b \rightarrow a$.
- D. $a \rightarrow b \rightarrow c$.

Câu 9. Thế hệ máy tính nào bắt đầu sử dụng bàn phím và màn hình?

- A. Thế hệ thứ tư.
- B. Thế hệ thứ hai.
- C. Thế hệ đầu tiên.
- D. Thế hệ thứ ba.

Câu 10. Với trường hợp nhân vật di chuyển theo đường đi là một tam giác đều thì góc quay của nhân vật khi đi hết một cạnh là?

- A. 90^0
- B. 360^0
- C. 120^0
- D. 0^0

Câu 11. Ngôn ngữ lập trình Scratch bao gồm?

- A. Dữ liệu kiểu số, xâu kí tự, logic.
- B. Dữ liệu kiểu xâu kí tự
- C. Dữ liệu kiểu logic
- D. Dữ liệu kiểu số

Câu 12. Chương trình là?

- A. Dãy các thao tác điều khiển máy tính thực hiện thuật toán
- B. Dãy các lệnh điều khiển máy tính xử lý thuật toán
- C. Dãy các lệnh điều khiển máy tính giải quyết thuật toán
- D. Dãy các lệnh điều khiển máy tính thực hiện thuật toán



Câu 13. Thứ tự các bước giải bài toán trên máy tính:

- A. Mô tả thuật toán -> Xác định bài toán -> Viết chương trình
- B. Viết chương trình -> Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán
- C. Xác định bài toán -> Mô tả thuật toán -> Viết chương trình
- D. Xác định bài toán -> Viết chương trình -> Mô tả thuật toán

Câu 14. Biểu hiện nào sau đây vi phạm đạo đức khi sử dụng công nghệ kỹ thuật số?

- A. Không chụp ảnh, quay phim trong rạp chiếu phim.
- B. Đính chính, xin lỗi bạn đọc khi đưa thông tin chưa được kiểm chứng lên mạng.
- C. Bình luận một cách lịch sự trên bài viết của người khác.
- D. Sao chép thông tin từ một trang web khác và coi đó là của mình.

Câu 15. Hành động nào sau đây không vi phạm đạo đức và pháp luật?

- A. Sử dụng phần mềm bẻ khóa.
- B. Sáng tác một bài thơ về lớp và gửi tặng bạn bè cùng đọc.
- C. Quay phim trong rạp chiếu phim.
- D. Chụp ảnh ở nơi không cho phép.

Câu 16. Hãy tưởng tượng rằng em thấy một thông báo trên mạng xã hội có nội dung: “Vì lý do khẩn cấp, các trường phổ thông tạm nghỉ đến thứ Hai tuần sau. Vui lòng chia sẻ ngay lập tức!”. Tin nhắn có vẻ nghiêm túc. Em sẽ hành động như thế nào?

- A. Không chia sẻ tin nhắn vì em không chắc đó là sự thật và việc lan truyền có thể gây nhầm lẫn.
- B. Chia sẻ tin nhắn vì nó có vẻ nghiêm túc và em muốn người khác biết về việc tạm nghỉ học.
- C. Đợi người khác chia sẻ tin nhắn trước, rồi em sẽ chia sẻ sau để không phải chịu trách nhiệm.
- D. Chia sẻ tin nhắn để thể hiện tinh thần hợp tác vì nó có yêu cầu: “Vui lòng chia sẻ ngay lập tức!”.

Câu 17. Hành động nào sau đây dùng để đánh giá một bài báo trực tuyến có đáng tin cậy hay không?

- A. Chia sẻ bài báo trên mạng xã hội để nhận được phản hồi trước khi đọc nó.
- B. Đọc và cố gắng chứng thực thông tin được tác giả trình bày trong bài báo.
- C. Tin tưởng bài báo trình bày sự thật cho đến khi phát hiện thông tin sai lệch.
- D. Mặc nhiên cho rằng bài báo thiên vị cho đến khi có những chứng cứ củng cố.

Câu 18. Từ nào sau đây xuất hiện nhiều nhất cùng với từ “tìm kiếm”, thuật ngữ được sử dụng để nói về việc tra cứu thông tin trên Internet?

- A. Báo cáo.
- B. Trang web.
- C. Biểu mẫu.
- D. Từ khoá.

Câu 19. Hãy tưởng tượng em nhìn thấy một bài viết có tiêu đề “Các nhà khoa học đã chứng minh được rằng trò chơi điện tử giúp cải thiện trí nhớ”. Em chia sẻ bài viết lên mạng xã hội và sau đó nhận ra nó là thông tin giả. Em nên làm gì sau khi nhận ra mình đã chia sẻ thông tin sai lệch?

- A. Không làm gì vì mọi người sẽ quên bài viết trong một hoặc hai ngày.
- B. Xoá bài mà em đã chia sẻ và viết lời giải thích cho việc chia sẻ đó.
- C. Tiếp tục chia sẻ các bài tương tự để làm cho thông tin giống như sự thật.
- D. Giữ bài đã đăng chỉ để xem có bao nhiêu người yêu thích nó.

Câu 20. Phát biểu “Thông tin số khó bị xoá bỏ hoàn toàn” có đúng không? Tại sao?

- A. Đúng! Vì sau khi xoá, tệp và thư mục vẫn còn được lưu trữ trong thùng rác.
- B. Sai! Vì các tệp và thư mục dễ dàng bị xoá khỏi nơi nó được lưu trữ.
- C. Đúng! Vì không xác định được tất cả những nơi nó được sao chép và lưu trữ.
- D. Sai! Vì thông tin số không giống như một tờ giấy dễ xé hay đốt đi được.

Phần II: Tự luận (5 điểm):

Bài 1 (2 điểm): Nêu các khái niệm: Hằng, biến, biểu thức.

Bài 2 (2 điểm): Kể tên các cấu trúc điều khiển trong ngôn ngữ lập trình trực quan.

Bài 3 (1 điểm): Em hãy mô tả thuật toán bằng sơ đồ khối trong trường hợp đường đi của nhân vật là tam giác đều.

----- HẾT -----



PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2023-2024
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi gồm 1 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN-KHỐI 8
Thời gian: 90 phút
Ngày thi: 27/12/2023
Mã đề thi: 01

I. Đọc- hiểu: 5 điểm

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu ở dưới:

(1) Lòng nhân ái không phải tự sinh ra con người đã có. Lòng nhân ái là một trong những phẩm chất hàng đầu, là văn hóa của mỗi một con người. Lòng nhân ái có được là do sự góp công của mỗi gia đình và nhà trường tạo lập cho các em thông qua các hoạt động trải nghiệm rèn luyện, học tập, sẻ chia, “đau với nỗi đau của người khác”... Và lòng nhân ái của các em Trường Quốc tế Global đã được hình thành như thế,...

(2)... Lòng nhân ái là một phần quan trọng trong mục tiêu giáo dục toàn diện của trường GIS và thực tế, lòng nhân ái rất cần trong đời sống, đó là nét văn hóa, là cốt cách của mỗi một con người. Các hoạt động từ thiện đã và đang diễn ra tại Trường Quốc tế Global đã góp phần giúp các em học sinh xây dựng tính cộng đồng, tinh thần trách nhiệm, sẻ chia với mọi người và giúp người khi khó khăn hoạn nạn; phát triển toàn diện tri thức và đạo đức để trở thành những công dân ưu tú, có ích cho xã hội, gìn giữ được bản sắc văn hóa Việt Nam.

(Trích Dạy trẻ lòng nhân ái ở trường quốc tế Global – Theo Dân trí, ngày 14/ 2/ 2015)

Câu 1(0,5 điểm): Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích trên.

Câu 2(1 điểm): Theo em, câu văn nào trong đoạn (2) nhấn mạnh vị trí, vai trò của lòng nhân ái? Từ đó em hãy cho biết đoạn văn được trình bày theo cách nào?

Câu 3(1 điểm): Em hiểu như thế nào về câu nói: “Lòng nhân ái có được là do sự góp công của mỗi gia đình và nhà trường tạo lập cho các em thông qua các hoạt động trải nghiệm rèn luyện, học tập, sẻ chia, “đau với nỗi đau của người khác”?

Câu 4(2,5 điểm): Từ nội dung của đoạn trích ở phần đọc- hiểu, hãy viết một đoạn văn theo cách phối hợp khoảng 12 câu trình bày suy nghĩ của em về **lòng nhân ái của con người**. Trong đoạn có sử dụng câu ghép và phép nối để liên kết.(Gạch chân và chú thích)

II. Viết (5 điểm)

Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với xã hội, cộng đồng, đất nước)

Đề 2. Viết bài văn phân tích một tác phẩm thơ trào phúng mà em thích.

Chúc các em bình tĩnh, tự tin, làm bài tốt!

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2023-2024
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề thi gồm 1 trang)

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN-KHỐI 8
Thời gian: 90 phút
Ngày thi: 27/12/2023
Mã đề thi: 02

I. Đọc- hiểu: 5 điểm

Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi

*Quanh năm buôn bán ở mom sông,
Nuôi đủ năm con với một chồng.
Lặn lội thân cò khi quãng vắng,
Eo sèo mặt nước buổi đò đông.
Một duyên, hai nợ, âu đành phận,
Năm nắng, mười mưa, dám quản công.
Cha mẹ thói đời ăn ở bạc:
Có chồng hờ hững cũng như không!*

(*Thương vợ - Trần Tế Xương*)

Câu 1(0,5 điểm): Em hãy cho biết trong hai câu thơ sau nhà thơ đã sử dụng những biện pháp tu từ nào?

*“Lặn lội thân cò khi quãng vắng
Eo sèo mặt nước buổi đò đông”*

Câu 2(1 điểm): Bài thơ “*Thương vợ*” của nhà thơ Trần Tế Xương được làm theo thể thơ nào? Chỉ ra cách gieo vần của tác giả trong bài thơ?

Câu 3(1 điểm): : Nhà thơ gửi gắm tâm sự gì qua hai câu luận “*Một duyên hai nợ âu đành phận/ Năm nắng mười mưa dám quản công*” ?

Câu 4(2,5 điểm): Viết đoạn văn theo cách quy nạp khoảng 12 câu nêu cảm nhận của em về hình ảnh người vợ trong bài thơ: “*Thương vợ*” của nhà thơ Trần Tế Xương. Trong đoạn có sử dụng câu cảm thán và phép thế để liên kết (Gạch chân và chú thích rõ)

II. Viết (5 điểm)

Học sinh chọn một trong hai đề sau:

Đề 1. Viết bài văn nghị luận về một vấn đề đời sống (con người trong mối quan hệ với xã hội, cộng đồng, đất nước)

Đề 2. Viết bài văn phân tích một tác phẩm thơ trào phúng mà em thích.

Chúc các em bình tĩnh, tự tin, làm bài tốt!

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): *Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.*

Phần Lịch sử

Câu 1. Câu nào sau đây *không* đúng về tình hình Đảng Trong tù giữa thế kỉ XVIII?

- A. Chính quyền phong kiến Đảng Trong ngày càng suy yếu.
- B. Bộ máy quan lại các cấp ngày càng tinh giản nhưng tình trạng tham nhũng thì lại gia tăng.
- C. Chế độ tô thuế, lao dịch đè nặng lên đời sống nhân dân.
- D. Ở các thôn, ấp, ruộng đất của nông dân bị địa chủ, cường hào lấn chiếm.

Câu 2. Trước thế mạnh của quân Thanh, quân Tây Sơn đã

- A. Chống trả kiên cường, thề chết bảo vệ Tổ quốc
- B. Lừa quân Thanh về nước
- C. Thực hiện kế hoạch rút khỏi Thăng Long, lui về phòng thủ phía nam
- D. Đầu hàng vô điều kiện

Câu 3. Nghĩa quân Tây Sơn nổi dậy đấu tranh với khẩu hiệu là gì?

- A. Tự do, dân chủ, bác ái
- B. Lấy của người giàu chia cho người nghèo
- C. Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh
- D. Đập phá thành quách, hỗn chiến chư thần

Câu 4. Điểm tương đồng trong quá trình phát triển kinh tế của các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Xuất hiện hình thức sản xuất công trường thủ công thay thế cho các phường hội.
- B. Hình thành những công ti độc quyền kiểm soát các ngành kinh tế trọng yếu.
- C. Sản xuất nông nghiệp suy giảm; công nghiệp sa sút; thương nghiệp đình đốn.
- D. Sản xuất nông nghiệp quy mô lớn phát triển với phương thức canh tác hiện đại.

Câu 5. Lênin gọi chủ nghĩa đế quốc Pháp là

- A. “chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”.
- B. “chủ nghĩa đế quốc thực dân”.
- C. “xứ sở của các ông vua công nghiệp”.
- D. “chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”.

Câu 6. Nội dung nào *không* phản ánh đúng nguyên nhân khiến nền kinh tế Mỹ phát triển vượt bậc trong 30 năm cuối thế kỉ XIX?

- A. Lợi dụng nguồn đầu tư của châu Âu để phát triển đất nước.
- B. Ứng dụng khoa học - kĩ thuật và hợp lí hóa sản xuất.
- C. Hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.
- D. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Câu 7. Tháng 12 – 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế lấy niên hiệu là

- A. Minh Mạng B. Quang Trung C. Vĩnh Quang D. Gia Long

Câu 8. Về đối ngoại, từ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ đều

- A. tập trung mọi nguồn lực của đất nước cho phát triển kinh tế.
- B. tích cực chạy đua vũ trang và tăng cường xâm lược thuộc địa.

C. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân, nhân dân lao động.

D. cải cách đất nước để tăng cường quyền lực cho giai cấp tư sản.

Câu 9. Nội dung nào sau đây không phải là biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc?

A. Sự xuất hiện của các công ty độc quyền.

B. Hoạt động xuất khẩu tư bản của tư bản tài chính.

C. Sự ra đời của tầng lớp tư bản công nghiệp.

D. Các nước tư bản tăng cường xâm lược thuộc địa.

Câu 10. Lênin gọi chủ nghĩa đế quốc Anh là

A. “chủ nghĩa đế quốc thực dân”.

B. “chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”.

C. “chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”.

D. “xứ sở của các ông vua công nghiệp”.

Phần Địa lí

Câu 11 . Ý nào nói đúng về đặc điểm khoáng sản nước ta?

A. Là nguồn tài nguyên vô tận

B. có thể phục hồi.

C. không thể phục hồi

D. vô tận nên không cần phải tiết kiệm.

Câu 12. Ranh giới giữa hai miền khí hậu phía Bắc và phía Nam là dãy núi

A. Hoàng Liên Sơn B. Trường Sơn Bắc C. Bạch Mã D. Trường Sơn Nam.

Câu 13. Đặc điểm nào sau đây không thể hiện sự phân hóa đa dạng của khí hậu nước ta?

A. Khí hậu phân hóa từ bắc vào nam

B. Khí hậu phân hóa từ tây sang đông

C. Khí hậu phân hóa theo độ cao.

D. Khí hậu nóng quanh năm

Câu 14. Khu vực Đông Trường Sơn mưa vào mùa nào?

A. Mùa hạ

B. Mùa thu

C. Cuối hạ đầu thu

D. Cuối thu đầu đông

Câu 15. Khó khăn nào sau đây không phải do khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa gây nên cho sản xuất nông nghiệp?

A. Lũ lụt

B. Hạn hán

C. Dịch bệnh

D. Nạn cát bay cát lấn

Câu 16. Đến nay, số lượng khoáng sản mà ngành địa chất đã thăm dò, phát hiện được ở Việt Nam là

A. 80 loại

B. 60 loại

C. 50 loại

D. 40 loại

Câu 17. khoáng sản nước ta có nhiều loại, phần lớn có trữ lượng

A. Nhỏ

B. Vừa và nhỏ

C. Lớn

D. Rất lớn

Câu 18. Một số mỏ khoáng sản có trữ lượng lớn ở Việt Nam:

A. Vàng, kim cương, dầu mỏ.

B. Dầu khí, than, sắt, uranium.

C. Than, dầu khí, apatit, đá vôi.

D. Đất hiếm, sắt, than, đồng.

Câu 19. Than đá phân bố chủ yếu ở

A. Quảng Ninh

B. Hải Phòng

C. Ninh Bình

D. Tây Nguyên

Câu 20. Bôxít phân bố chủ yếu ở

A. Tây Bắc

B. Tây Nguyên

C. Đồng bằng sông Hồng

D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

II.TỰ LUẬN: (5đ)

Phần Lịch Sử

Câu 1. (2,5 điểm): Bằng kiến thức lịch sử em hãy làm rõ đặc điểm của đế quốc Anh cuối TK XIX đầu TK XX? Tại sao Lê Nin gọi Anh là “ Chủ nghĩa đế quốc thực dân”?

Phần Địa lí

Câu 2. (2,5 điểm): Phân tích đặc điểm của gió mùa Đông Bắc ở nước ta?

Mã đề: LS.DL802

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Phần Lịch sử

Câu 1. Câu nào sau đây *không* đúng về tình hình Đảng Trong từ giữa thế kỉ XVIII?

- A. Chế độ tô thuế, lao dịch đè nặng lên đời sống nhân dân.
- B. Bộ máy quan lại các cấp ngày càng tinh giản nhưng tình trạng tham nhũng thì lại gia tăng.
- C. Ở các thôn, ấp, ruộng đất của nông dân bị địa chủ, cường hào lấn chiếm.
- D. Chính quyền phong kiến Đảng Trong ngày càng suy yếu.

Câu 2. Về đối ngoại, từ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ đều

- A. cải cách đất nước để tăng cường quyền lực cho giai cấp tư sản.
- B. tích cực chạy đua vũ trang và tăng cường xâm lược thuộc địa.
- C. tập trung mọi nguồn lực của đất nước cho phát triển kinh tế.
- D. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân, nhân dân lao động.

Câu 3. Trước thế mạnh của quân Thanh, quân Tây Sơn đã

- A. Chống trả kiên cường, thề chết bảo vệ Tổ quốc
- B. Thực hiện kế hoạch rút khỏi Thăng Long, lui về phòng thủ phía nam
- C. Đầu hàng vô điều kiện
- D. Lừa quân Thanh về nước

Câu 4. Nội dung nào sau đây *không* phải là biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc?

- A. Hoạt động xuất khẩu tư bản của tư bản tài chính.
- B. Sự ra đời của tầng lớp tư bản công nghiệp.
- C. Các nước tư bản tăng cường xâm lược thuộc địa.
- D. Sự xuất hiện của các công ty độc quyền.

Câu 5. Nội dung nào *không* phản ánh đúng nguyên nhân khiến nền kinh tế Mỹ phát triển vượt bậc trong 30 năm cuối thế kỉ XIX?

- A. Ứng dụng khoa học - kĩ thuật và hợp lí hóa sản xuất.
- B. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.
- C. Hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.
- D. Lợi dụng nguồn đầu tư của châu Âu để phát triển đất nước.

Câu 6. Tháng 12 – 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế lấy niên hiệu là

- A. Quang Trung B. Gia Long C. Minh Mạng D. Vinh Quang

Câu 7. Nghĩa quân Tây Sơn nổi dậy đấu tranh với khẩu hiệu là gì?

- A. Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh
- B. Tự do, dân chủ, bác ái
- C. Lấy của người giàu chia cho người nghèo
- D. Đập phá thành quách, hỗn chiến chư thần

Câu 8. Điểm tương đồng trong quá trình phát triển kinh tế của các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Hình thành những công ti độc quyền kiểm soát các ngành kinh tế trọng yếu.
- B. Xuất hiện hình thức sản xuất công trường thủ công thay thế cho các phường hội.
- C. Sản xuất nông nghiệp quy mô lớn phát triển với phương thức canh tác hiện đại.
- D. Sản xuất nông nghiệp suy giảm; công nghiệp sa sút; thương nghiệp đình đốn.

Câu 9. Lênin gọi chủ nghĩa đế quốc Pháp là

- A. “xứ sở của các ông vua công nghiệp”.
- B. “chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”.
- C. “chủ nghĩa đế quốc thực dân”.
- D. “chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”.

Câu 10. Lênin gọi chủ nghĩa đế quốc Anh

- A. “chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”.
- B. “chủ nghĩa đế quốc thực dân”.
- C. “xứ sở của các ông vua công nghiệp”.
- D. “chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”.

Phần Địa lí

Câu 11. khoáng sản nước ta có nhiều loại, phần lớn có trữ lượng

- A. Nhỏ B. Vừa và nhỏ C. Lớn D. Rất lớn

Câu 12. Một số mỏ khoáng sản có trữ lượng lớn ở Việt Nam:

- A. Vàng, kim cương, dầu mỏ. B. Dầu khí, than, sắt, uranium.
- C. Than, dầu khí, apatit, đá vôi. D. Đất hiếm, sắt, than, đồng.

Câu 13. Đến nay, số lượng khoáng sản mà ngành địa chất đã thăm dò, phát hiện được ở Việt Nam là

- A. 80 loại B. 60 loại C. 50 loại D. 40 loại

Câu 14: Than đá phân bố chủ yếu ở

- A. Quảng Ninh B. Hải Phòng C. Ninh Bình D. Tây Nguyên

Câu 15 : Ý nào nói đúng về đặc điểm khoáng sản nước ta?

- A. Là nguồn tài nguyên vô tận B. có thể phục hồi.
- C. không thể phục hồi D. vô tận nên không cần phải tiết kiệm.

Câu 16. Bôxít phân bố chủ yếu ở

- A. Tây Bắc B. Tây Nguyên
- C. Đồng bằng sông Hồng D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 17: Khó khăn nào sau đây không phải do khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa gây nên cho sản xuất nông nghiệp?

- A. Lũ lụt B. Hạn hán C. Dịch bệnh D. Nạn cát bay cát lấn

Câu 18. Ranh giới giữa hai miền khí hậu phía Bắc và phía Nam là dãy núi

- A. Hoàng Liên Sơn B. Trường Sơn Bắc C. Bạch Mã D. Trường Sơn Nam.

Câu 19. Khu vực Đông Trường Sơn mưa vào mùa nào?

- A. Mùa hạ B. Mùa thu C. Cuối hạ đầu thu D. Cuối thu đầu đông

Câu 20. Đặc điểm nào sau đây không thể hiện sự phân hóa đa dạng của khí hậu nước ta?

- A. Khí hậu phân hóa từ bắc vào nam B. Khí hậu phân hóa từ tây sang đông
- C. Khí hậu phân hóa theo độ cao. D. Khí hậu nóng quanh năm

II. TỰ LUẬN: (5đ)

Phần Lịch Sử

Câu 1 (2,5 điểm): Bằng kiến thức lịch sử em hãy làm rõ đặc điểm của đế quốc Pháp cuối TK XIX đầu TK XX? Tại sao Lê Nin gọi Pháp là “ Chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”?

Phần Địa lí

Câu 2. (2,5 điểm): Phân tích đặc điểm của gió mùa Tây Nam ở nước ta?

Mã đề: LS-ĐL.803

I. TRẮC NGHIỆM: (5.0 điểm): *Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng.*

Phần Lịch sử

Câu 1. Lênin gọi chủ nghĩa đế quốc Anh là

- A. “chủ nghĩa đế quốc thực dân”.
- B. “chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”.
- C. “xứ xở của các ông vua công nghiệp”.
- D. “chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”.

Câu 2. Nội dung nào *không* phản ánh đúng nguyên nhân khiến nền kinh tế Mỹ phát triển vượt bậc trong 30 năm cuối thế kỉ XIX?

- A. Hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.
- B. Ứng dụng khoa học - kĩ thuật và hợp lí hóa sản xuất.
- C. Lợi dụng nguồn đầu tư của châu Âu để phát triển đất nước.
- D. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.

Câu 3. Trước thế mạnh của quân Thanh, quân Tây Sơn đã

- A. Chống trả kiên cường, thề chết bảo vệ Tổ quốc
- B. Đầu hàng vô điều kiện
- C. Thực hiện kế hoạch rút khỏi Thăng Long, lui về phòng thủ phía nam
- D. Lừa quân Thanh về nước

Câu 4. Nội dung nào sau đây *không* phải là biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc?

- A. Các nước tư bản tăng cường xâm lược thuộc địa.
- B. Sự xuất hiện của các công ty độc quyền.
- C. Hoạt động xuất khẩu tư bản của tư bản tài chính.
- D. Sự ra đời của tầng lớp tư bản công nghiệp.

Câu 5. Câu nào sau đây *không* đúng về tình hình Đảng Trong từ giữa thế kỉ XVIII?

- A. Bộ máy quan lại các cấp ngày càng tinh giản nhưng tình trạng tham nhũng thì lại gia tăng.
- B. Ở các thôn, ấp, ruộng đất của nông dân bị địa chủ, cường hào lấn chiếm.
- C. Chính quyền phong kiến Đảng Trong ngày càng suy yếu.
- D. Chế độ tô thuế, lao dịch đè nặng lên đời sống nhân dân.

Câu 6. Nghĩa quân Tây Sơn nổi dậy đấu tranh với khẩu hiệu là gì?

- A. Đập phá thành quách, hỗn chiến chư thần
- B. Lấy của người giàu chia cho người nghèo
- C. Tự do, dân chủ, bác ái
- D. Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh

Câu 7. Điểm tương đồng trong quá trình phát triển kinh tế của các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Xuất hiện hình thức sản xuất công trường thủ công thay thế cho các phường hội.
- B. Hình thành những công ti độc quyền kiểm soát các ngành kinh tế trọng yếu.
- C. Sản xuất nông nghiệp quy mô lớn phát triển với phương thức canh tác hiện đại.
- D. Sản xuất nông nghiệp suy giảm; công nghiệp sa sút; thương nghiệp đình đốn.

Câu 8. Lênin gọi chủ nghĩa đế quốc Pháp là

- A. “chủ nghĩa đế quốc thực dân”.
- B. “chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”.
- C. “xứ xở của các ông vua công nghiệp”.

D. “chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”.

Câu 9. Tháng 12 – 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế lấy niên hiệu là

A. Vinh Quang B. Quang Trung C. Minh Mạng D. Gia Long

Câu 10. Về đối ngoại, từ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mĩ đều

A. cải cách đất nước để tăng cường quyền lực cho giai cấp tư sản.

B. tập trung mọi nguồn lực của đất nước cho phát triển kinh tế.

C. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân, nhân dân lao động.

D. tích cực chạy đua vũ trang và tăng cường xâm lược thuộc địa.

Phần Địa lí

Câu 11. Khu vực Đông Trường Sơn mưa vào mùa nào?

A. Mùa hạ B. Mùa thu C. Cuối hạ đầu thu D. Cuối thu đầu đông

Câu 12. Khó khăn nào sau đây không phải do khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa gây nên cho sản xuất nông nghiệp?

A. Lũ lụt B. Hạn hán C. Dịch bệnh D. Nạn cát bay cát lấn

Câu 13. Than đá phân bố chủ yếu ở

A. Quảng Ninh B. Hải Phòng C. Ninh Bình D. Tây Nguyên

Câu 14. Bôxít phân bố chủ yếu ở

A. Tây Bắc B. Tây Nguyên
C. Đồng bằng sông Hồng D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

Câu 15. Ý nào nói đúng về đặc điểm khoáng sản nước ta?

A. Là nguồn tài nguyên vô tận B. có thể phục hồi.
C. không thể phục hồi D. vô tận nên không cần phải tiết kiệm.

Câu 16. Đến nay, số lượng khoáng sản mà ngành địa chất đã thăm dò, phát hiện được ở Việt Nam là

A. 80 loại B. 60 loại C. 50 loại D. 40 loại

Câu 17. khoáng sản nước ta có nhiều loại, phần lớn có trữ lượng

A. Nhỏ B. Vừa và nhỏ C. Lớn D. Rất lớn

Câu 18. Một số mỏ khoáng sản có trữ lượng lớn ở Việt Nam:

A. Vàng, kim cương, dầu mỏ. B. Dầu khí, than, sắt, uranium.
C. Than, dầu khí, apatit, đá vôi. D. Đất hiếm, sắt, than, đồng.

Câu 19. Ranh giới giữa hai miền khí hậu phía Bắc và phía Nam là dãy núi

A. Hoàng Liên Sơn B. Trường Sơn Bắc C. Bạch Mã D. Trường Sơn Nam.

Câu 20. Đặc điểm nào sau đây không thể hiện sự phân hóa đa dạng của khí hậu nước ta?

A. Khí hậu phân hóa từ bắc vào nam B. Khí hậu phân hóa từ tây sang đông
C. Khí hậu phân hóa theo độ cao. D. Khí hậu nóng quanh năm

II. TỰ LUẬN: (5đ)

Phần Lịch Sử

Câu 1 (2,5 điểm): Bằng kiến thức lịch sử em hãy làm rõ đặc điểm của đế quốc Đức cuối TK XIX đầu TK XX? Tại sao Lê Nin gọi Đức là “Chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”?

Phần Địa lí

Câu 2. (2,5 điểm): Phân tích ảnh hưởng của khí hậu đối với hoạt động du lịch nước ta. Lấy ví dụ cụ thể?

Mã đề: LS-ĐL.804

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm): *Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.*

Phần Lịch sử

Câu 1. Nội dung nào sau đây *không* phải là biểu hiện của sự hình thành chủ nghĩa đế quốc?

- A. Các nước tư bản tăng cường xâm lược thuộc địa.
- B. Hoạt động xuất khẩu tư bản của tư bản tài chính.
- C. Sự ra đời của tầng lớp tư bản công nghiệp.
- D. Sự xuất hiện của các công ty độc quyền.

Câu 2. Trước thế mạnh của quân Thanh, quân Tây Sơn đã

- A. Lừa quân Thanh về nước
- B. Đầu hàng vô điều kiện
- C. Chống trả kiên cường, thề chết bảo vệ Tổ quốc
- D. Thực hiện kế hoạch rút khỏi Thăng Long, lui về phòng thủ phía nam

Câu 3. Lênin gọi chủ nghĩa đế quốc Pháp là

- A. “chủ nghĩa đế quốc thực dân”.
- B. “xứ sở của các ông vua công nghiệp”.
- C. “chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”.
- D. “chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”.

Câu 4. Nghĩa quân Tây Sơn nổi dậy đấu tranh với khẩu hiệu là gì?

- A. Khai dân trí, chấn dân khí, hậu dân sinh
- B. Đập phá thành quách, hỗn chiến chư thần
- C. Lấy của người giàu chia cho người nghèo
- D. Tự do, dân chủ, bác ái

Câu 5. Điểm tương đồng trong quá trình phát triển kinh tế của các nước Anh, Pháp, Đức, Mỹ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX là gì?

- A. Sản xuất nông nghiệp suy giảm; công nghiệp sa sút; thương nghiệp đình đốn.
- B. Hình thành những công ti độc quyền kiểm soát các ngành kinh tế trọng yếu.
- C. Sản xuất nông nghiệp quy mô lớn phát triển với phương thức canh tác hiện đại.
- D. Xuất hiện hình thức sản xuất công trường thủ công thay thế cho các phường hội.

Câu 6. Nội dung nào *không* phản ánh đúng nguyên nhân khiến nền kinh tế Mỹ phát triển vượt bậc trong 30 năm cuối thế kỉ XIX?

- A. Ứng dụng khoa học - kĩ thuật và hợp lí hóa sản xuất.
- B. Tài nguyên thiên nhiên phong phú.
- C. Hệ thống thuộc địa rộng lớn nhất thế giới.
- D. Lợi dụng nguồn đầu tư của châu Âu để phát triển đất nước.

Câu 7. Tháng 12 – 1788, Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế lấy niên hiệu là

- A. Gia Long B. Minh Mạng C. Quang Trung D. Vĩnh Quang

Câu 8. Câu nào sau đây *không* đúng về tình hình Đảng Trong từ giữa thế kỉ XVIII?

- A. Bộ máy quan lại các cấp ngày càng tinh giản nhưng tình trạng tham nhũng thì lại gia tăng.
- B. Chế độ tô thuế, lao dịch đè nặng lên đời sống nhân dân.
- C. Ở các thôn, ấp, ruộng đất của nông dân bị địa chủ, cường hào lấn chiếm.
- D. Chính quyền phong kiến Đảng Trong ngày càng suy yếu.

Câu 9. Về đối ngoại, từ cuối thế kỉ XIX - đầu thế kỉ XX, các nước đế quốc Anh, Pháp, Đức, Mỹ đều

- A. cải cách đất nước để tăng cường quyền lực cho giai cấp tư sản.
- B. đàn áp phong trào đấu tranh của công nhân, nhân dân lao động.

- C. tập trung mọi nguồn lực của đất nước cho phát triển kinh tế.
D. tích cực chạy đua vũ trang và tăng cường xâm lược thuộc địa.

Câu 10. Lênin gọi chủ nghĩa đế quốc Anh là

- A. “xứ sở của các ông vua công nghiệp”.
B. “chủ nghĩa đế quốc cho vay lãi”.
C. “chủ nghĩa đế quốc quân phiệt, hiếu chiến”.
D. “chủ nghĩa đế quốc thực dân”

Phần Địa lí

Câu 11. Ý nào nói đúng về đặc điểm khoáng sản nước ta?

- A. Là nguồn tài nguyên vô tận
B. có thể phục hồi.
C. không thể phục hồi
D. vô tận nên không cần phải tiết kiệm.

Câu 12. Ranh giới giữa hai miền khí hậu phía Bắc và phía Nam là dãy núi

- A. Hoàng Liên Sơn B. Trường Sơn Bắc C. Bạch Mã D. Trường Sơn Nam.

Câu 13. Đặc điểm nào sau đây không thể hiện sự phân hóa đa dạng của khí hậu nước ta?

- A. Khí hậu phân hóa từ bắc vào nam
B. Khí hậu phân hóa từ tây sang đông
C. Khí hậu phân hóa theo độ cao.
D. Khí hậu nóng quanh năm

Câu 14. Đến nay, số lượng khoáng sản mà ngành địa chất đã thăm dò, phát hiện được ở Việt Nam là

- A. 80 loại B. 60 loại C. 50 loại D. 40 loại

Câu 15. Khu vực Đông Trường Sơn mưa vào mùa nào?

- A. Mùa hạ B. Mùa thu C. Cuối hạ đầu thu D. Cuối thu đầu đông

Câu 16. Khó khăn nào sau đây không phải do khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa gây nên cho sản xuất nông nghiệp?

- A. Lũ lụt B. Hạn hán C. Dịch bệnh D. Nạn cát bay cát lấn

Câu 17. khoáng sản nước ta có nhiều loại, phần lớn có trữ lượng

- A. Nhỏ B. Vừa và nhỏ C. Lớn D. Rất lớn

Câu 18. Một số mỏ khoáng sản có trữ lượng lớn ở Việt Nam:

- A. Vàng, kim cương, dầu mỏ.
B. Dầu khí, than, sắt, uranium.
C. Than, dầu khí, apatit, đá vôi.
D. Đất hiếm, sắt, than, đồng.

Câu 19. Than đá phân bố chủ yếu ở

- A. Quảng Ninh B. Hải Phòng C. Ninh Bình D. Tây Nguyên

Câu 20. Bôxit phân bố chủ yếu ở

- A. Tây Bắc B. Tây Nguyên
C. Đồng bằng sông Hồng D. Duyên hải Nam Trung Bộ.

II.TỰ LUẬN: (5đ)

Phần Lịch Sử

Câu 1 (2,5 điểm): Bằng kiến thức lịch sử em hãy làm rõ đặc điểm của đế quốc Mỹ cuối TK XIX đầu TK XX? Tại sao Lê Nin gọi Mỹ là “xứ sở của các ông vua công nghiệp”?

Phần Địa lí

Câu 2. (2,5 điểm): Phân tích đặc điểm của gió mùa Tây Nam ở nước ta?

I/TRẮC NGHIỆM:(5điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Người cần cù, sáng tạo trong lao động sẽ nhận được điều gì?

- A. Xa lánh và hắt hủi. B. Ghen ghét và căm thù.
C. Tìm cách hãm hại. D. Yêu quý và tôn trọng.

Câu 2. “Những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội” đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Lí tưởng. B. Đạo đức. C. Luân lí. D. Lễ phải.

Câu 3. Người biết bảo vệ lẽ phải sẽ

- A. bị mọi người xung quanh lợi dụng. B. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.
C. nhận được nhiều lợi ích vật chất. D. được mọi người yêu mến, quý trọng.

Câu 4. Câu tục ngữ “phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn” phản ánh về vấn đề gì?

- A. Tôn trọng và bảo vệ lẽ phải. B. Quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.
C. Nhân ái, yêu thương con người. D. Kiên trì vượt qua khó khăn.

Câu 5. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên không tái sinh:

- A. Tài nguyên sinh vật B. Tài nguyên đất
C. Tài nguyên khoáng sản. D. Tài nguyên rừng.

Câu 6. Câu tục ngữ “Một câu nói ngay bằng ăn chay cả tháng” phản ánh về vấn đề nào?

- A. Yêu nước, đoàn kết. B. Yêu thương con người.
C. Bảo vệ lẽ phải. D. Tôn sư trọng đạo.

Câu 7. Biểu hiện của lao động sáng tạo là:

- A. Thực hiện đúng nội quy của trường lớp. B. Cải tiến phương pháp học tập.
C. Đi học và về đúng giờ quy định. D. Tự giác học bài và làm bài.

Câu 8. Chọn từ thích hợp hoàn thiện khái niệm sau đây: “..... là các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người ảnh hưởng trực tiếp và tác động đến các hoạt động sống của con người”.

- A. Tài nguyên thiên nhiên. B. Biến đổi khí hậu.
C. Thời tiết. D. Môi trường.

Câu 9. Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Đổ chất thải, chất độc hại ra môi trường. B. Khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên.

- C. Sử dụng các nguồn năng lượng sạch. D. Khai thác hợp lí thủy - hải sản.

Câu 10. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên tái sinh:

- A. Dầu mỏ. B. Tài nguyên sinh vật.
C. Tài nguyên đất D. Bức xạ mặt trời.

Câu 11. Vai trò của việc trồng cây gây rừng trên vùng đất trọc, đất trống là:



- A. Phủ xanh vùng đất trống.
C. Hạn chế xói mòn, lũ lụt, cải tạo khí hậu.

- B. Cho ta nhiều gỗ.
D. Bảo vệ các loài động vật

Câu 12. Nguồn năng lượng vĩnh cửu là:

- A. Năng lượng nhiệt từ mặt trời.
C. Năng lượng từ dầu mỏ

- B. Năng lượng từ than củi
D. Năng lượng khí đốt.

Câu 13. Chủ động làm việc không đợi ai nhắc nhở, không phải do áp lực từ bên ngoài là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Tự lập.
C. Lao động.

- B. Lao động tự giác.
D. Lao động sáng tạo.

Câu 14. Câu ca dao “Ăn thì muốn những miếng ngon/ Làm thì một việc cón con chẳng làm” muốn phê phán thái độ nào?

- A. Hà tiện, keo kiệt.
C. Kiêu căng, tự mãn.

- B. Lười biếng lao động.
D. Nhỏ nhen, ích kỉ.

Câu 15. Hành động nào sau đây góp phần bảo vệ môi trường:

- A. Trồng cây trên đồi trọc.
C. Phun thuốc trừ sâu

- B. Săn bắt động vật quý hiếm
D. Chặt phá rừng bừa bãi.

Câu 16. Câu ca dao “Vàng thật không sợ lửa” đã phản ánh về vấn đề gì?

- A. Thay đổi để thích nghi.
C. Bảo vệ lẽ phải.

- B. Dũng cảm, kiên cường.
D. Uống nước nhớ nguồn.

Câu 17. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên sẽ giúp cho

- A. hệ sinh thái phong phú, đa dạng.
C. môi trường sinh thái được cân bằng.

- B. nguồn tài nguyên không bị cạn kiệt.
D. môi trường trong lành, sạch đẹp.

Câu 18. Ngày 5 tháng 6 hằng năm là ngày gì?

- A. Ngày Quốc tế Khoan dung.
C. Ngày Môi trường thế giới.

- B. Ngày Quốc tế Lao động.
D. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.

Câu 19. “Đề ra các chính sách bảo vệ môi trường” là vai trò của chủ thể nào dưới đây?

- A. Cá nhân công dân.
C. Các cơ sở giáo dục.

- B. Nhà nước.
D. Các tổ chức xã hội.

Câu 20. Câu nào nói lên sự phong phú và đa dạng về tài nguyên của Việt Nam?

- A. Rừng vàng, biển bạc.
C. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.

- B. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.
D. Chọn mặt gửi vàng.

II/ TỰ LUẬN: (5 Điểm)

Câu 1:(2điểm) Cho tình huống

Nhà bạn K ở cạnh một hồ nước lớn. Vào ngày lễ tiễn ông Công ông Táo về trời, người dân trong khu vực đều đến hồ nước này để thả cá rồi vứt lại túi ni lông xuống hồ hoặc ngay trên bờ.

a/ Em có nhận xét gì với cách làm của những người dân trên không? Vì sao?

b/ Nếu em là bạn K, trong ngày lễ tiễn ông Công ông Táo năm nay, em sẽ làm gì để mọi người không còn vứt túi ni lông bừa bãi?

Câu 2:(3điểm)

Thế nào là bảo vệ lẽ phải? Vì sao cần bảo vệ lẽ phải? Tìm 2 câu ca dao, tục ngữ nói về việc bảo vệ lẽ phải ?

I/TRẮC NGHIỆM:(5điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên không tái sinh:

- A. Tài nguyên sinh vật
B. Tài nguyên đất
C. Tài nguyên rừng.
D. Tài nguyên khoáng sản.

Câu 2. Câu tục ngữ “phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn” phản ánh về vấn đề gì?

- A. Kiên trì vượt qua khó khăn.
B. Tôn trọng và bảo vệ lẽ phải.
C. Quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.
D. Nhân ái, yêu thương con người.

Câu 3. Hành động nào sau đây góp phần bảo vệ môi trường:

- A. Săn bắt động vật quý hiếm
B. Chặt phá rừng bừa bãi.
C. Trồng cây trên đồi trọc.
D. Phun thuốc trừ sâu

Câu 4. Câu ca dao “Ăn thì muốn những miếng ngon/ Làm thì một việc con con chẳng làm” muốn phê phán thái độ nào?

- A. Lười biếng lao động.
B. Kiêu căng, tự mãn.
C. Nhỏ nhen, ích kỉ.
D. Hà tiện, keo kiệt.

Câu 5. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên tái sinh:

- A. Tài nguyên sinh vật.
B. Bức xạ mặt trời.
C. Dầu mỏ.
D. Tài nguyên đất

Câu 6. Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên.
B. Đổ chất thải, chất độc hại ra môi trường.
C. Khai thác hợp lí nguồn lợi thủy - hải sản.
D. Sử dụng các nguồn năng lượng sạch.

Câu 7. Người cần cù, sáng tạo trong lao động sẽ nhận được điều gì?

- A. Ghen ghét và căm thù.
B. Xa lánh và hắt hủi.
C. Yêu quý và tôn trọng.
D. Tìm cách hãm hại.

Câu 8. Ngày 5 tháng 6 hằng năm là ngày gì?

- A. Ngày Môi trường thế giới.
B. Ngày Quốc tế Lao động.
C. Ngày Quốc tế Khoan dung.
D. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.

Câu 9. Câu tục ngữ “Một câu nói ngay bằng ăn chay cả tháng” phản ánh về vấn đề nào?

- A. Bảo vệ lẽ phải.
B. Yêu thương con người.
C. Tôn sư trọng đạo.
D. Yêu nước, đoàn kết.

Câu 10. Chọn từ thích hợp hoàn thiện khái niệm sau đây: “..... là các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người ảnh hưởng trực tiếp và tác động đến các hoạt động sống của con người”.

- A. Tài nguyên thiên nhiên.
B. Thời tiết.
C. Môi trường.
D. Biến đổi khí hậu.

Câu 11. “Đề ra các chính sách bảo vệ môi trường” là vai trò của chủ thể nào dưới đây?



A. Các tổ chức xã hội.

B. Các cơ sở giáo dục.

C. Nhà nước.

D. Cá nhân công dân.

Câu 12. Câu ca dao “Vàng thật không sợ lửa” đã phản ánh về vấn đề gì?

A. Thay đổi để thích nghi.

B. Uống nước nhớ nguồn.

C. Dũng cảm, kiên cường.

D. Bảo vệ lẽ phải.

Câu 13. “Những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội” đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Lẽ phải.

B. Lí tưởng.

C. Luân lí.

D. Đạo đức.

Câu 14. Nguồn năng lượng vĩnh cửu là:

A. Năng lượng từ dầu mỏ

B. Năng lượng từ than củi

C. Năng lượng nhiệt từ mặt trời.

D. Năng lượng khí đốt.

Câu 15. Chủ động làm việc không đợi ai nhắc nhở, không phải do áp lực từ bên ngoài là nội dung của khái niệm nào sau đây?

A. Lao động.

B. Lao động sáng tạo.

C. Tự lập.

D. Lao động tự giác.

Câu 16. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên sẽ giúp cho

A. nguồn tài nguyên không bị cạn kiệt.

B. hệ sinh thái phong phú, đa dạng.

C. môi trường sinh thái được cân bằng.

D. môi trường trong lành, sạch đẹp.

Câu 17. Câu nào nói lên sự đa dạng về tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam?

A. Chọn mặt gửi vàng.

B. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.

C. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.

D. Rừng vàng, biển bạc.

Câu 18. Biểu hiện của lao động sáng tạo là:

A. Thực hiện đúng nội quy của trường lớp.

B. Cải tiến phương pháp học tập.

C. Đi học và về đúng giờ quy định.

D. Tự giác học bài và làm bài.

Câu 19. Vai trò của việc trồng cây gây rừng trên vùng đất trọc, đất trống là:

A. Cho ta nhiều gỗ.

B. Bảo vệ các loài động vật

C. Hạn chế xói mòn, lũ lụt, cải tạo khí hậu.

D. Phủ xanh vùng đất trống.

Câu 20. Người biết bảo vệ lẽ phải sẽ

A. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.

B. bị mọi người xung quanh lợi dụng.

C. được mọi người yêu mến, quý trọng.

D. nhận được nhiều lợi ích vật chất.

II. PHẦN TỰ LUẬN (5điểm)

Câu 1:(3điểm)

Thế nào là bảo vệ môi trường? Nêu sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên? Em đã làm gì để góp phần bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

Câu 2:(2điểm) Cho tình huống:

Sau khi học xong bài “Bảo vệ lẽ phải”, bạn Minh cho rằng trong cuộc sống không phải bao giờ cũng cần bảo vệ lẽ phải, vì có nhiều điều tế nhị, nhiều mối quan hệ phức tạp, nên cần phải tùy theo từng trường hợp mà ứng xử cho phù hợp.

a/ Em đồng ý hay không đồng ý với ý kiến của bạn Minh? Vì sao?

b/ Nếu là em, em sẽ hiểu vấn đề này ra sao?



I/TRẮC NGHIỆM:(5điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Câu tục ngữ “Một câu nói ngay bằng ăn chay cả tháng” phản ánh về vấn đề nào?

- A. Yêu thương con người.
- B. Tôn sư trọng đạo.
- C. Yêu nước, đoàn kết.
- D. Bảo vệ lẽ phải.

Câu 2. Câu nào nói lên sự đa dạng về tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam?

- A. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.
- B. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.
- C. Chọn mặt gửi vàng.
- D. Rừng vàng, biển bạc.

Câu 3. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên sẽ giúp cho

- A. môi trường sinh thái được cân bằng.
- B. hệ sinh thái phong phú, đa dạng.
- C. môi trường trong lành, sạch đẹp.
- D. nguồn tài nguyên không bị cạn kiệt.

Câu 4. Chủ động làm việc không đợi ai nhắc nhở, không phải do áp lực từ bên ngoài là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Lao động.
- B. Tự lập.
- C. Lao động sáng tạo.
- D. Lao động tự giác.

Câu 5. Chọn từ thích hợp hoàn thiện khái niệm sau đây: “..... là các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người ảnh hưởng trực tiếp và tác động đến các hoạt động sống của con người”.

- A. Môi trường.
- B. Thời tiết.
- C. Tài nguyên thiên nhiên.
- D. Biến đổi khí hậu.

Câu 6. Nguồn năng lượng vĩnh cửu là:

- A. Năng lượng từ than củi
- B. Năng lượng nhiệt từ mặt trời.
- C. Năng lượng từ dầu mỏ
- D. Năng lượng khí đốt.

Câu 7. Câu ca dao “Ăn thì muốn những miếng ngon/ Làm thì một việc con con chẳng làm” muốn phê phán thái độ nào?

- A. Nhỏ nhen, ích kỉ.
- B. Lười biếng lao động.
- C. Hà tiện, keo kiệt.
- D. Kiêu căng, tự mãn.

Câu 8. Vai trò của việc trồng cây gây rừng trên vùng đất trọc, đất trống là:

- A. Cho ta nhiều gỗ.
- B. Bảo vệ các loài động vật
- C. Phủ xanh vùng đất trống.
- D. Hạn chế xói mòn, lũ lụt, cải tạo khí

hậu.

Câu 9. Người cần cù, sáng tạo trong lao động sẽ nhận được điều gì?

- A. Yêu quý và tôn trọng.
- B. Tìm cách hãm hại.
- C. Xa lánh và hắt hủi.
- D. Ghen ghét và căm thù.

Câu 10. Biểu hiện của lao động sáng tạo là:

- A. Thực hiện đúng nội quy của trường lớp.
- B. Đi học và về đúng giờ quy định.
- C. Tự giác học bài và làm bài.
- D. Cải tiến phương pháp học tập.

Câu 11. Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm thực hiện hành vi nào dưới đây?



- A. Khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên. B. Khai thác hợp lí nguồn lợi thủy - hải sản.
C. Sử dụng các nguồn năng lượng sạch. D. Đổ chất thải, chất độc hại ra môi trường.

Câu 12. Câu tục ngữ “phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn” phản ánh về vấn đề gì?

- A. Nhân ái, yêu thương con người. B. Kiên trì vượt qua khó khăn.
C. Quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau. D. Tôn trọng và bảo vệ lẽ phải.

Câu 13. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên không tái sinh:

- A. Tài nguyên sinh vật B. Tài nguyên khoáng sản.
C. Tài nguyên rừng. D. Tài nguyên đất

Câu 14. Người biết bảo vệ lẽ phải sẽ

- A. nhận được nhiều lợi ích vật chất. B. bị mọi người xung quanh lợi dụng.
C. được mọi người yêu mến, quý trọng. D. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.

Câu 15. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên tái sinh:

- A. Dầu mỏ. B. Tài nguyên sinh vật.
C. Tài nguyên đất D. Bức xạ mặt trời.

Câu 16. Hành động nào sau đây góp phần bảo vệ môi trường:

- A. Trồng cây trên đồi trọc. B. Phun thuốc trừ sâu
C. Săn bắt động vật quý hiếm D. Chặt phá rừng bừa bãi.

Câu 17. “Những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội” đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Luân lí. B. Lẽ phải. C. Lí tưởng. D. Đạo đức.

Câu 18. Ngày 5 tháng 6 hằng năm là ngày gì?

- A. Ngày Quốc tế Lao động. B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
C. Ngày Quốc tế Khoan dung. D. Ngày Môi trường thế giới.

Câu 19. “Đề ra các chính sách bảo vệ môi trường” là vai trò của chủ thể nào dưới đây?

- A. Cá nhân công dân. B. Các cơ sở giáo dục.
C. Nhà nước. D. Các tổ chức xã hội.

Câu 20. Câu ca dao “Vàng thật không sợ lửa” đã phản ánh về vấn đề gì?

- A. Dũng cảm, kiên cường. B. Thay đổi để thích nghi.
C. Ưống nước nhớ nguồn. D. Bảo vệ lẽ phải.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1:(3điểm)

Thế nào là bảo vệ lẽ phải? Vì sao cần bảo vệ lẽ phải ? Em đã làm gì để bảo vệ lẽ phải ?

Câu 2:(2điểm) Cho tình huống

Nhà bạn K ở cạnh một hồ nước lớn. Năm nào cũng vậy, vào ngày lễ tiễn ông Công ông Táo về trời, người dân trong khu vực đều đến hồ nước này để thả cá rồi vớt lại túi ni lông xuống hồ hoặc ngay trên bờ.

a/ Em có nhận xét gì với cách làm của những người dân trên không? Vì sao?

b/ Nếu em là bạn K, trong ngày lễ tiễn ông Công ông Táo năm nay, em sẽ làm gì để mọi người không còn vớt túi ni lông bừa bãi?



I/TRẮC NGHIỆM:(5 điểm)

Ghi vào giấy kiểm tra chữ cái đứng trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Pháp luật Việt Nam nghiêm cấm thực hiện hành vi nào dưới đây?

- A. Đổ chất thải, chất độc hại ra môi trường. B. Khai thác hợp lí nguồn lợi thủy - hải sản.
C. Sử dụng các nguồn năng lượng sạch. D. Khai thác hợp lí tài nguyên thiên nhiên.

Câu 2. Hành động nào sau đây góp phần bảo vệ môi trường:

- A. Trồng cây trên đồi trọc. B. Phun thuốc trừ sâu
C. Săn bắt động vật quý hiếm D. Chặt phá rừng bừa bãi.

Câu 3. Câu tục ngữ “Một câu nói ngay bằng ăn chay cả tháng” phản ánh về vấn đề nào?

- A. Tôn sư trọng đạo. B. Bảo vệ lễ phải.
C. Yêu nước, đoàn kết. D. Yêu thương con người.

Câu 4. Câu tục ngữ “phải trái phân minh, nghĩa tình trọn vẹn” phản ánh về vấn đề gì?

- A. Kiên trì vượt qua khó khăn. B. Quan tâm, giúp đỡ lẫn nhau.
C. Nhân ái, yêu thương con người. D. Tôn trọng và bảo vệ lễ phải.

Câu 5. Bảo vệ tài nguyên thiên nhiên sẽ giúp cho

- A. môi trường trong lành, sạch đẹp. B. hệ sinh thái phong phú, đa dạng.
C. môi trường sinh thái được cân bằng. D. nguồn tài nguyên không bị cạn kiệt.

Câu 6. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên tái sinh:

- A. Tài nguyên sinh vật. B. Tài nguyên đất
C. Dầu mỏ. D. Bức xạ mặt trời.

Câu 7. “Đề ra các chính sách bảo vệ môi trường” là vai trò của chủ thể nào dưới đây?

- A. Cá nhân công dân. B. Các tổ chức xã hội.
C. Nhà nước. D. Các cơ sở giáo dục.

Câu 8. Người cần cù, sáng tạo trong lao động sẽ nhận được điều gì?

- A. Xa lánh và hắt hủi. B. Ghen ghét và căm thù.
C. Tìm cách hãm hại. D. Yêu quý và tôn trọng.

Câu 9. Nguồn năng lượng vĩnh cửu là:

- A. Năng lượng từ dầu mỏ B. Năng lượng khí đốt.
C. Năng lượng từ than củi D. Năng lượng nhiệt từ mặt trời.

Câu 10. “Những điều đúng đắn, phù hợp với đạo lí và lợi ích chung của xã hội” đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Đạo đức. B. Lí tưởng. C. Luân lí. D. Lễ phải.

Câu 11. Người biết bảo vệ lễ phải sẽ

- A. nhận được nhiều lợi ích vật chất. B. bị mọi người xung quanh lợi dụng.
C. được mọi người yêu mến, quý trọng. D. chịu nhiều thiệt thòi trong cuộc sống.



Câu 12. Ngày 5 tháng 6 hằng năm là ngày gì?

- A. Ngày Quốc tế Khoan dung.
- B. Ngày Quốc tế Hạnh phúc.
- C. Ngày Môi trường thế giới.
- D. Ngày Quốc tế Lao động.

Câu 13. Câu ca dao “Ăn thì muốn những miếng ngon/ Làm thì một việc con con chẳng làm” muốn phê phán thái độ nào?

- A. Kiêu căng, tự mãn.
- B. Hà tiện, keo kiệt.
- C. Lười biếng lao động.
- D. Nhỏ nhen, ích kỉ.

Câu 14. Tài nguyên nào sau đây thuộc tài nguyên không tái sinh:

- A. Tài nguyên rừng.
- B. Tài nguyên sinh vật
- C. Tài nguyên khoáng sản.
- D. Tài nguyên đất

Câu 15. Biểu hiện của lao động sáng tạo là:

- A. Thực hiện đúng nội quy của trường lớp.
- B. Cải tiến phương pháp học tập.
- C. Tự giác học bài và làm bài.
- D. Đi học và về đúng giờ quy định.

Câu 16. Vai trò của việc trồng cây gây rừng trên vùng đất trọc, đất trống là:

- A. Hạn chế xói mòn, lũ lụt, cải tạo khí hậu.
- B. Cho ta nhiều gỗ.
- C. Phủ xanh vùng đất trống.
- D. Bảo vệ các loài động vật

Câu 17. Chủ động làm việc không đợi ai nhắc nhở, không phải do áp lực từ bên ngoài là nội dung của khái niệm nào sau đây?

- A. Lao động.
- B. Lao động sáng tạo.
- C. Lao động tự giác.
- D. Tự lập.

Câu 18. Chọn từ thích hợp hoàn thiện khái niệm sau đây: “..... là các yếu tố tự nhiên và xã hội bao quanh con người ảnh hưởng trực tiếp và tác động đến các hoạt động sống của con người”.

- A. Môi trường.
- B. Thời tiết.
- C. Tài nguyên thiên nhiên.
- D. Biến đổi khí hậu.

Câu 19. Câu ca dao “Vàng thật không sợ lửa” đã phản ánh về vấn đề gì?

- A. Bảo vệ lẽ phải.
- B. Uống nước nhớ nguồn.
- C. Dũng cảm, kiên cường.
- D. Thay đổi để thích nghi.

Câu 20. Câu nào nói lên sự đa dạng về tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam?

- A. Lửa thử vàng, gian nan thử sức.
- B. Chọn mặt gửi vàng.
- C. Nén bạc đâm toạc tờ giấy.
- D. Rừng vàng, biển bạc.

II. TỰ LUẬN (5 điểm).

Câu 1:(3 điểm)

Thế nào là môi trường? Nêu sự cần thiết phải bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên? Em đã làm gì để góp phần bảo vệ môi trường và tài nguyên thiên nhiên?

Câu 2:(2 điểm)

Sau khi học xong bài “Bảo vệ lẽ phải”, bạn Minh cho rằng trong cuộc sống không phải bao giờ cũng cần bảo vệ lẽ phải, vì có nhiều điều tế nhị, nhiều mối quan hệ phức tạp, nên cần phải tùy theo từng trường hợp mà ứng xử cho phù hợp.

a/ Em đồng ý hay không đồng ý với ý kiến của bạn Minh? Vì sao?

b/ Nếu là em, em sẽ hiểu vấn đề này ra sao?



Listen to a man talking about the Kinh ethnic group in Viet Nam and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions

Question 1. The Kinh's population accounts for _____ of Vietnam population.

- A. 86.2 percent B. 82.6 percent C. 68.2 percent D. 88.2 percent

Question 2. The Kinh's main language belongs to _____ language group.

- A. Viet- Muong B. Viet- Tay C. Viet- Thai D. Tay- Muong

Question 3. The rules among the villages are always _____

- A. strict B. special C. different D. similar

Question 4. Villages of the ancient Vietnamese people are usually surrounded by _____

- A. bamboo groves B. fruit orchards C. green pastures D. paddy fields

Listen to a conversation about living in the countryside in Japan and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to the following questions

Question 5. How long has Sam been living in this Japanese village?

- A. for one year B. for five years C. for two years D. for three years

Question 6. What doesn't he like about?

- A. the weather B. the people C. the lakes D. the mountains

Question 7. How does he feel about the people in the village?

- A. They are difficult B. They are generous C. They are friendly D. They are interesting

Question 8. What is the weather like in the village compared to England?

- A. It's cooler B. It's drier C. It's hotter D. It's colder

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others

Question 9. A. angle B. longevity C. language D. single

Question 10. A. communal B. ceremony C. culture D. command

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others

Question 11. A. pressure B. bamboo C. orchard D. costume

Question 12. A. socialize B. offering C. festival D. important

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks

One of (13) _____ special foods for Tet of Vietnamese is chung cake or sticky rice cake. Chung cake (14) _____ of sticky rice, pork meat and green bean, every ingredient is wrapped inside a special leaf which is called Dong. Chung cake is a must among other foods Vietnamese (15) _____ their ancestors during Tet. In the old time, one or two days before Tet, every family prepares and cooks the chung cake around the warm fire. It is also the time for parents (16) _____ their children interesting stories. Nowadays, families which live in villages still maintain making chung cake before New Year, but the people in the city do not. They don't have (17) _____ time and prefer to go to the shop to buy it.

Question 13. A. most traditional B. the most traditional
C. the traditionalest D. more traditional

- | | | | |
|-------------------------|--------------|---------------|-------------------|
| Question 14. A. is made | B. were made | C. makes | D. is making |
| Question 15. A. respect | B. pray | C. remember | D. worship |
| Question 16. A. telling | B. tell | C. to telling | D. to tell |
| Question 17. A. an | B. a | C. the | D. x (no article) |

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct response to the following exchange

Question 18. Hung: "The Tay in Viet Nam and the Thai in Thailand speak similar language" - Thuy: " _____ "

- | | |
|----------------------------|----------------------|
| A. Wow! I didn't know that | B. I like the Tay |
| C. Are they? | D. The same language |

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D that best answers each of the following questions

There is an ethnic group living in Ha Long Bay which is a UNESCO World Heritage site in Quang Ninh province, in the northeast of Viet Nam. It has got over 1,600 islands and islets. Among the many ancient fishing villages in Ha Long Bay, only Cua Van floating village remains. All the houses and buildings in the village float on huge wooden rafts.

The villagers spend their days fishing and looking after the sea life. Then they sail to the mainland to trade their fish for things like food, drinking water or clothes. Most children go to floating schools and then spend the rest of their time learning important skills like swimming and fishing. They also help out their parents as much as they can. Then lifestyle may seem strange to many people, but it's so wonderful to live among such natural beauty and know you are protecting it. The villagers are able to help preserve their beautiful bay because they live directly on the water.

Question 19. According to the passage, how may the villagers' lifestyle seem to many people?

- | | | | |
|-------------------|----------------|-----------------|---------------------|
| A. It's dangerous | B. It's tiring | C. It's unusual | D. It's interesting |
|-------------------|----------------|-----------------|---------------------|

Question 20. What is the passage mainly about?

- A. The life of people in Cua Van ancient village.
- B. The geographical features of Ha Long bay.
- C. The beauty of nature in Ha Long bay.
- D. How Ha Long bay became a UNESCO World Heritage.

Question 21. According to the passage, which statements is NOT true?

- A. The villagers have preserved their beautiful bay.
- B. There are more than 1,600 islands and islets.
- C. The children try to help their parents.
- D. Because of floating life, children in Cua Van floating village don't go to school.

Question 22. What is the word "They" in paragraph 2 closest in meaning to ?

- | | | | |
|-------------|---------------|---------------------|------------------|
| A. children | B. the skills | C. floating schools | D. the villagers |
|-------------|---------------|---------------------|------------------|

Question 23. Why are the villagers able to help preserve their beautiful bay?

- | | |
|---------------------------------------|--|
| A. Because they live on the land | B. Because they live near the sea |
| C. Because they live far from the sea | D. Because they live directly on the water |

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 24. Ha Long Bay is one of most well-known heritage sites in Vietnam.

- | | | | |
|-----------|-----------|------------|-------------|
| A. famous | B. normal | C. unknown | D. favorite |
|-----------|-----------|------------|-------------|

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 25. It's not always true that the rich donate more generous than poor people.

- A. the rich B. It's C. more generous D. true

Question 26. We broke of tradition by making sponge cakes for the Mid-Autumn Festival instead of moon cakes.

- A. of B. making C. instead of D. the

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences

Question 27. We celebrate our grandparents' wedding _____ on the second Sunday of January.

- A. custom B. performance C. tradition D. anniversary

Question 28. We do not have many carnivals in Viet Nam; _____, we have many traditional festivals.

- A. however B. therefore C. although D. moreover

Question 29. Do you have _____ books about ethnic minority groups in Viet Nam?

- A. any B. few C. a little D. some

Question 30. Gathering and hunting still play an important role in the _____ of the Laha.

- A. economical B. economy C. economize D. economic

Question 31. The leisure activity I like the most _____ doing DIY projects with my mum.

- A. is B. will be C. be D. was

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) **OPPOSITE** in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 32. My parents **forbid** me from using my phone during dinner.

- A. remind B. allow C. forget D. ban

Make complete sentences based on given words/phrases. You may have to change the words or add some.

Question 33. Chi/ be/ interested/ pick/ fruit/ orchard/.

-> _____

Question 34. We/ have/ tradition/ holding/ family reunion/ first day/ Tet/.

-> _____

Question 35. Schoolwork/ cause/ teens / a lot/ pressure,/ and/ they/ also feel/ pressure/ parents/.

-> _____

Question 36. Why/ people/ the Central Highlands/ organise/ Elephant Racing Festival/?

-> _____

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the given words/phrases

Question 37. How much does this ornamental tree cost?

(price)

-> _____

Question 38. It's a good idea for you to watch how the locals do things and follow their examples.

(should)

-> _____

Question 39. It is raining hard, so they can't work in the fields.

(Because)

-> _____

Question 40. The workers in your factory work more responsibly than those in my factory.

(carelessly)

-> _____

----- THE END -----

Listen to a man talking about the Kinh ethnic group in Viet Nam and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions

Question 1. The Kinh's population accounts for _____ of Vietnam population.

- A. 86.2 percent B. 82.6 percent C. 88.2 percent D. 68.2 percent

Question 2. The Kinh's main language belongs to _____ language group.

- A. Tay- Muong B. Viet- Tay C. Viet- Muong D. Viet- Thai

Question 3. The rules among the villages are always _____

- A. strict B. special C. different D. similar

Question 4. Villages of the ancient Vietnamese people are usually surrounded by _____

- A. green pastures B. paddy fields C. fruit orchards D. bamboo groves

Listen to a conversation about living in the countryside in Japan and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to the following questions

Question 5. How long has Sam been living in this Japanese village?

- A. for three years B. for five years C. for two years D. for one year

Question 6. What doesn't he like about?

- A. the weather B. the people C. the mountains D. the lakes

Question 7. How does he feel about the people in the village?

- A. They are interesting B. They are generous C. They are friendly D. They are difficult

Question 8. What is the weather like in the village compared to England?

- A. It's drier B. It's colder C. It's cooler D. It's hotter

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others

Question 9. A. bamboo B. orchard C. pressure D. costume

Question 10. A. socialize B. important C. offering D. festival

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks

One of (11) _____ special foods for Tet of Vietnamese is chung cake or sticky rice cake. Chung cake (12) _____ of sticky rice, pork meat and green bean, every ingredient is wrapped inside a special leaf which is called Dong. Chung cake is a must among other foods Vietnamese (13) _____ their ancestors during Tet. In the old time, one or two days before Tet, every family prepares and cooks the chung cake around the warm fire. It is also the time for parents (14) _____ their children interesting stories. Nowadays, families which live in villages still maintain making chung cake before New Year, but the people in the city do not. They don't have (15) _____ time and prefer to go to the shop to buy it.

Question 11. A. most traditional B. more traditional
C. the traditionalest D. the most traditional

Question 12. A. were made B. is made C. makes D. is making

Question 13. A. remember B. pray C. worship D. respect

Question 14. A. to telling B. tell C. telling D. to tell

Question 15. A. a B. x (no article) C. the D. an



Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences

Question 16. The leisure activity I like the most _____ doing DIY projects with my mum.

- A. was B. will be C. is D. be

Question 17. We do not have many carnivals in Viet Nam; _____, we have many traditional festivals.

- A. however B. moreover C. therefore D. although

Question 18. Gathering and hunting still play an important role in the _____ of the Laha.

- A. economical B. economic C. economy D. economize

Question 19. Do you have _____ books about ethnic minority groups in Viet Nam?

- A. any B. some C. a little D. few

Question 20. We celebrate our grandparents' wedding _____ on the second Sunday of January.

- A. anniversary B. custom C. tradition D. performance

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct response to the following exchange

Question 21. Hung: "The Tay in Viet Nam and the Thai in Thailand speak similar language" - Thuy: " _____ "

- A. I like the Tay B. Wow! I didn't know that
C. The same language D. Are they?

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 22. We broke of tradition by making sponge cakes for the Mid-Autumn Festival instead of moon cakes.

- A. instead of B. of C. making D. the

Question 23. It's not always true that the rich donate more generous than poor people.

- A. true B. It's C. the rich D. more generous

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 24. My parents forbid me from using my phone during dinner.

- A. allow B. forget C. ban D. remind

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D that best answers each of the following questions

There is an ethnic group living in Ha Long Bay which is a UNESCO World Heritage site in Quang Ninh province, in the northeast of Viet Nam. It has got over 1,600 islands and islets. Among the many ancient fishing villages in Ha Long Bay, only Cua Van floating village remains. All the houses and buildings in the village float on huge wooden rafts.

The villagers spend their days fishing and looking after the sea life. Then they sail to the mainland to trade their fish for things like food, drinking water or clothes. Most children go to floating schools and then spend the rest of their time learning important skills like swimming and fishing. They also help out their parents as much as they can. Then lifestyle may seem strange to many people, but it's so wonderful to live among such natural beauty and know you are protecting it. The villagers are able to help preserve their beautiful bay because they live directly on the water.

Question 25. According to the passage, how may the villagers' lifestyle seem to many people?

- A. It's tiring B. It's dangerous C. It's interesting D. It's unusual

Question 26. According to the passage, which statements is NOT true?

- A. There are more than 1,600 islands and islets.
- B. The villagers have preserved their beautiful bay.
- C. Because of floating life, children in Cua Van floating village don't go to school.
- D. The children try to help their parents.

Question 27. What is the word "They" in paragraph 2 closest in meaning to ?

- A. children
- B. floating schools
- C. the villagers
- D. the skills

Question 28. Why are the villagers able to help preserve their beautiful bay?

- A. Because they live far from the sea
- B. Because they live near the sea
- C. Because they live directly on the water
- D. Because they live on the land

Question 29. What is the passage mainly about?

- A. How Ha Long bay became a UNESCO World Heritage.
- B. The beauty of nature in Ha Long bay.
- C. The geographical features of Ha Long bay.
- D. The life of people in Cua Van ancient village.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others

Question 30. A. culture B. ceremony C. communal D. command

Question 31. A. angle B. longevity C. single D. language

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 32. Ha Long Bay is one of most well-known heritage sites in Vietnam.

- A. normal
- B. favorite
- C. unknown
- D. famous

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the given words/phrases

Question 33. The workers in your factory work more responsibly than those in my factory. (carelessly)

-> _____

Question 34. It is raining hard, so they can't work in the fields. (Because)

-> _____

Question 35. It's a good idea for you to watch how the locals do things and follow their examples.

(should)

-> _____

Question 36. How much does this ornamental tree cost?

(price)

-> _____

Make complete sentences based on given words/phrases. You may have to change the words or add some.

Question 37. Schoolwork/ cause/ teens / a lot/ pressure,/ and/ they/ also feel/ pressure/ parents/.

-> _____

Question 38. Chi/ be/ interested/ pick/ fruit/ orchard/.

-> _____

Question 39. Why/ people/ the Central Highlands/ organise/ Elephant Racing Festival/?

-> _____

Question 40. We/ have/ tradition/ holding/ family reunion/ first day/ Tet/.

-> _____

----- THE END -----

Họ và tên:

Lớp: 8A.....

Mã đề A803

Listen to a man talking about the Kinh ethnic group in Viet Nam and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions

Question 1. The Kinh's population accounts for _____ of Vietnam population.

- A. 68.2 percent B. 86.2 percent C. 88.2 percent D. 82.6 percent

Question 2. The Kinh's main language belongs to _____ language group.

- A. Viet- Thai B. Viet- Tay C. Viet- Muong D. Tay- Muong

Question 3. The rules among the villages are always _____

- A. special B. strict C. different D. similar

Question 4. Villages of the ancient Vietnamese people are usually surrounded by _____

- A. green pastures B. fruit orchards C. paddy fields D. bamboo groves

Listen to a conversation about living in the countryside in Japan and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to the following questions

Question 5. How long has Sam been living in this Japanese village?

- A. for five years B. for one year C. for two years D. for three years

Question 6. What doesn't he like about?

- A. the weather B. the lakes C. the people D. the mountains

Question 7. How does he feel about the people in the village?

- A. They are difficult B. They are generous C. They are friendly D. They are interesting

Question 8. What is the weather like in the village compared to England?

- A. It's drier B. It's cooler C. It's colder D. It's hotter

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others

Question 9. A. bamboo B. orchard C. pressure D. costume

Question 10. A. important B. festival C. socialize D. offering

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks

One of (11) _____ special foods for Tet of Vietnamese is chung cake or sticky rice cake. Chung cake (12) _____ of sticky rice, pork meat and green bean, every ingredient is wrapped inside a special leaf which is called Dong. Chung cake is a must among other foods Vietnamese (13) _____ their ancestors during Tet. In the old time, one or two days before Tet, every family prepares and cooks the chung cake around the warm fire. It is also the time for parents (14) _____ their children interesting stories. Nowadays, families which live in villages still maintain making chung cake before New Year, but the people in the city do not. They don't have (15) _____ time and prefer to go to the shop to buy it.

Question 11. A. the traditionalest
C. more traditional

B. most traditional
D. the most traditional

Question 12. A. makes B. is making

C. is made D. were made

Question 13. A. worship B. respect

C. remember D. pray

Question 14. A. to tell B. telling

C. to telling D. tell

Question 15. A. an B. x (no article)

C. the D. a



Read the following passage and circle the letter A, B, C or D that best answers each of the following questions

There is an ethnic group living in Ha Long Bay which is a UNESCO World Heritage site in Quang Ninh province, in the northeast of Viet Nam. It has got over 1,600 islands and islets. Among the many ancient fishing villages in Ha Long Bay, only Cua Van floating village remains. All the houses and buildings in the village float on huge wooden rafts.

The villagers spend their days fishing and looking after the sea life. Then they sail to the mainland to trade their fish for things like food, drinking water or clothes. Most children go to floating schools and then spend the rest of their time learning important skills like swimming and fishing. They also help out their parents as much as they can. Then lifestyle may seem strange to many people, but it's so wonderful to live among such natural beauty and know you are protecting it. The villagers are able to help preserve their beautiful bay because they live directly on the water.

Question 16. According to the passage, which statements is NOT true?

- A. Because of floating life, children in Cua Van floating village don't go to school.
- B. The villagers have preserved their beautiful bay.
- C. There are more than 1,600 islands and islets.
- D. The children try to help their parents.

Question 17. Why are the villagers able to help preserve their beautiful bay?

- A. Because they live on the land
- B. Because they live directly on the water
- C. Because they live far from the sea
- D. Because they live near the sea

Question 18. According to the passage, how may the villagers' lifestyle seem to many people?

- A. It's tiring
- B. It's dangerous
- C. It's unusual
- D. It's interesting

Question 19. What is the word "They" in paragraph 2 closest in meaning to ?

- A. children
- B. the skills
- C. the villagers
- D. floating schools

Question 20. What is the passage mainly about?

- A. The beauty of nature in Ha Long bay.
- B. The life of people in Cua Van ancient village.
- C. The geographical features of Ha Long bay.
- D. How Ha Long bay became a UNESCO World Heritage.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others

Question 21. A. communal B. ceremony C. command D. culture

Question 22. A. language B. longevity C. single D. angle

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 23. We broke of tradition by making sponge cakes for the Mid-Autumn Festival instead of moon cakes.

- A. the
- B. of
- C. instead of
- D. making

Question 24. It's not always true that the rich donate more generous than poor people.

- A. true
- B. It's
- C. the rich
- D. more generous

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 25. My parents forbid me from using my phone during dinner.

- A. remind
- B. allow
- C. ban
- D. forget

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences

Question 26. Do you have _____ books about ethnic minority groups in Viet Nam?

- A. a little B. few C. any D. some

Question 27. Gathering and hunting still play an important role in the _____ of the Laha.

- A. economical B. economy C. economic D. economize

Question 28. We celebrate our grandparents' wedding _____ on the second Sunday of January.

- A. tradition B. anniversary C. custom D. performance

Question 29. The leisure activity I like the most _____ doing DIY projects with my mum.

- A. be B. is C. was D. will be

Question 30. We do not have many carnivals in Viet Nam; _____, we have many traditional festivals.

- A. however B. therefore C. although D. moreover

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 31. Ha Long Bay is one of most well-known heritage sites in Vietnam.

- A. famous B. favorite C. normal D. unknown

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct response to the following exchange

Question 32. Hung: "The Tay in Viet Nam and the Thai in Thailand speak similar language" - Thuy: "_____"

- A. I like the Tay B. The same language
C. Wow! I didn't know that D. Are they?

Make complete sentences based on given words/phrases. You may have to change the words or add some.

Question 33. We/ have/ tradition/ holding/ family reunion/ first day/ Tet/.

-> _____

Question 34. Why/ people/ the Central Highlands/ organise/ Elephant Racing Festival/?

-> _____

Question 35. Schoolwork/ cause/ teens / a lot/ pressure,/ and/ they/ also feel/ pressure/ parents/.

-> _____

Question 36. Chi/ be/ interested/ pick/ fruit/ orchard/.

-> _____

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the given words/phrases

Question 37. The workers in your factory work more responsibly than those in my factory. (carelessly)

-> _____

Question 38. How much does this ornamental tree cost? (price)

-> _____

Question 39. It is raining hard, so they can't work in the fields. (Because)

-> _____

Question 40. It's a good idea for you to watch how the locals do things and follow their examples.

(should)

-> _____

----- THE END -----

Họ và tên:

Lớp: 8A.....

Mã đề A804

Listen to a man talking about the Kinh ethnic group in Viet Nam and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to fill in each blank of the following questions

Question 1. The Kinh's population accounts for _____ of Vietnam population.

- A. 86.2 percent B. 82.6 percent C. 68.2 percent D. 88.2 percent

Question 2. The Kinh's main language belongs to _____ language group.

- A. Tay- Muong B. Viet- Thai C. Viet- Tay D. Viet- Muong

Question 3. The rules among the villages are always _____

- A. strict B. special C. different D. similar

Question 4. Villages of the ancient Vietnamese people are usually surrounded by _____

- A. green pastures B. bamboo groves C. paddy fields D. fruit orchards

Listen to a conversation about living in the countryside in Japan and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to the following questions

Question 5. How long has Sam been living in this Japanese village?

- A. for one year B. for five years C. for three years D. for two years

Question 6. What doesn't he like about?

- A. the lakes B. the weather C. the mountains D. the people

Question 7. How does he feel about the people in the village?

- A. They are interesting B. They are friendly C. They are generous D. They are difficult

Question 8. What is the weather like in the village compared to England?

- A. It's hotter B. It's cooler C. It's colder D. It's drier

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) OPPOSITE in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 9. My parents forbid me from using my phone during dinner.

- A. ban B. remind C. forget D. allow

Read the following passage and circle the letter A, B, C or D that best answers each of the following questions

There is an ethnic group living in Ha Long Bay which is a UNESCO World Heritage site in Quang Ninh province, in the northeast of Viet Nam. It has got over 1,600 islands and islets. Among the many ancient fishing villages in Ha Long Bay, only Cua Van floating village remains. All the houses and buildings in the village float on huge wooden rafts.

The villagers spend their days fishing and looking after the sea life. Then they sail to the mainland to trade their fish for things like food, drinking water or clothes. Most children go to floating schools and then spend the rest of their time learning important skills like swimming and fishing. They also help out their parents as much as they can. Then lifestyle may seem strange to many people, but it's so wonderful to live among such natural beauty and know you are protecting it. The villagers are able to help preserve their beautiful bay because they live directly on the water.

Question 10. What is the word "They" in paragraph 2 closest in meaning to ?

- A. the villagers B. children C. the skills D. floating schools



Question 11. Why are the villagers able to help preserve their beautiful bay?

- A. Because they live near the sea
- B. Because they live far from the sea
- C. Because they live on the land
- D. Because they live directly on the water

Question 12. What is the passage mainly about?

- A. The life of people in Cua Van ancient village.
- B. The geographical features of Ha Long bay.
- C. How Ha Long bay became a UNESCO World Heritage.
- D. The beauty of nature in Ha Long bay.

Question 13. According to the passage, how may the villagers' lifestyle seem to many people?

- A. It's unusual
- B. It's tiring
- C. It's dangerous
- D. It's interesting

Question 14. According to the passage, which statements is NOT true?

- A. There are more than 1,600 islands and islets.
- B. The villagers have preserved their beautiful bay.
- C. Because of floating life, children in Cua Van floating village don't go to school.
- D. The children try to help their parents.

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct response to the following exchange

Question 15. Hung: "The Tay in Viet Nam and the Thai in Thailand speak similar language" - Thuy: " _____ "

- A. I like the Tay
- B. The same language
- C. Are they?
- D. Wow! I didn't know that

Circle the letter A, B, C, or D to indicate the underlined part that needs correction in each of the following questions.

Question 16. It's not always true that the rich donate more generous than poor people.

- A. more generous
- B. It's
- C. the rich
- D. true

Question 17. We broke of tradition by making sponge cakes for the Mid-Autumn Festival instead of moon cakes.

- A. instead of
- B. making
- C. of
- D. the

Read the passage and circle the letter A, B, C or D to indicate the correct word or phrase that best fits each of the numbered blanks

One of (18) _____ special foods for Tet of Vietnamese is chung cake or sticky rice cake. Chung cake (19) _____ of sticky rice, pork meat and green bean, every ingredient is wrapped inside a special leaf which is called Dong. Chung cake is a must among other foods Vietnamese (20) _____ their ancestors during Tet. In the old time, one or two days before Tet, every family prepares and cooks the chung cake around the warm fire. It is also the time for parents (21) _____ their children interesting stories. Nowadays, families which live in villages still maintain making chung cake before New Year, but the people in the city do not. They don't have

(22) _____ time and prefer to go to the shop to buy it.

Question 18. A. the traditionalest

B. the most traditional

C. most traditional

D. more traditional

Question 19. A. is making

B. were made

C. is made

D. makes

Question 20. A. respect

B. pray

C. worship

D. remember

Question 21. A. telling

B. to telling

C. tell

D. to tell

Question 22. A. the

B. an

C. x (no article)

D. a

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose stress differs from the others

Question 23. A. pressure B. costume C. orchard D. bamboo

Question 24. A. important B. festival C. socialize D. offering

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word whose underlined part differs from the others

Question 25. A. ceremony B. communal C. culture D. command

Question 26. A. single B. angle C. longevity D. language

Circle the letter A, B, C or D to indicate the word(s) CLOSEST in meaning to the underlined word(s) in the following sentence.

Question 27. Ha Long Bay is one of most well-known heritage sites in Vietnam.

A. famous B. normal C. favorite D. unknown

Circle the letter A, B, C or D to indicate the correct answer to each of the following sentences

Question 28. Do you have _____ books about ethnic minority groups in Viet Nam?

A. a little B. any C. some D. few

Question 29. The leisure activity I like the most _____ doing DIY projects with my mum.

A. was B. be C. is D. will be

Question 30. We do not have many carnivals in Viet Nam; _____, we have many traditional festivals.

A. moreover B. however C. therefore D. although

Question 31. Gathering and hunting still play an important role in the _____ of the Laha.

A. economize B. economic C. economy D. economical

Question 32. We celebrate our grandparents' wedding _____ on the second Sunday of January.

A. performance B. tradition C. custom D. anniversary

Finish the second sentence so that it has a similar meaning to the first one, using the given words/phrases

Question 33. How much does this ornamental tree cost? (price)

-> _____

Question 34. It is raining hard, so they can't work in the fields. (Because)

-> _____

Question 35. The workers in your factory work more responsibly than those in my factory. (carelessly)

-> _____

Question 36. It's a good idea for you to watch how the locals do things and follow their examples.

(should)

-> _____

Make complete sentences based on given words/phrases. You may have to change the words or add some.

Question 37. Chi/ be/ interested/ pick/ fruit/ orchard/.

-> _____

Question 38. We/ have/ tradition/ holding/ family reunion/ first day/ Tet/.

-> _____

Question 39. Why/ people/ the Central Highlands/ organise/ Elephant Racing Festival/?

-> _____

Question 40. Schoolwork/ cause/ teens / a lot/ pressure,/ and/ they/ also feel/ pressure/ parents/.

-> _____

----- THE END -----



Mã đề: KHTN 801

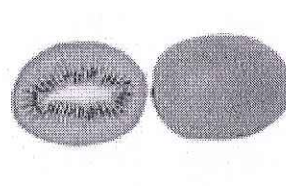
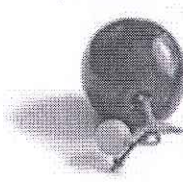
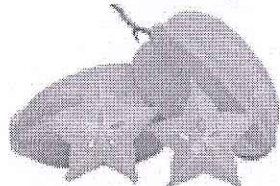
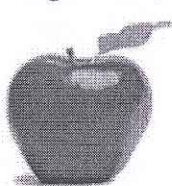
I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Hợp chất NaHSO_4 có tên gọi là

- A. sodium hydrogen sulfate. B. sodium sulfate.
C. sodium sulfite. D. sodium sulfuric

Câu 2. Các loại quả như khế, chanh, táo,... thường có vị chua. Nguyên nhân gây ra vị chua trong các loại quả này là do có chứa loại chất hóa học nào?



- A. Acid. B. Muối. C. Base. D. Oxide.

Câu 3. Khi sản xuất nước ngọt có gas người ta thường nén khí của oxide nào ở áp suất cao để tăng khả năng hòa tan của oxide đó trong nước



- A. CaO . B. Cr_2O_3 . C. SO_2 . D. CO_2 .

Câu 4. Muối ăn có công thức hoá học là

- A. NaCl . B. Na_2SO_4 . C. Na_2S D. Na_2CO_3 .

Câu 5. Acid H_2SO_4 loãng tác dụng với Fe tạo thành sản phẩm

- A. $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$ và SO_2 . B. FeSO_4 và SO_2 . C. $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$ và H_2 . D. FeSO_4 và H_2 .

Câu 6. Công thức của calcium carbonate là

- A. CaC_2 B. $\text{Ca}(\text{HCO}_3)_2$ C. CaSO_4 D. CaCO_3

Câu 7. Oxide nào sau đây là oxide lưỡng tính?

- A. Na_2O . B. SO_2 . C. Al_2O_3 . D. CO .

Câu 8. Dung dịch Hydrochloric acid tác dụng với Iron tạo thành:

- A. Iron (III) chloride và khí hydrogen.
B. Iron (II) chloride và nước.
C. Iron (II) sunfide và khí hydrogen.
D. Iron (II) chloride và khí hydrogen.

Câu 9. Do tính chất cơ bản nhẹ và không độc, base này được sử dụng rộng rãi như một chất kháng acid để trung hòa acid trong dạ dày và ngăn ngừa chứng khó tiêu và ợ chua. Nó cũng được sử dụng như một chất nhuận tràng, chất chống mồ hôi, chất khử mùi dưới cánh tay, để điều trị vết loét, trong xử lý nước thải và như một chất chống cháy. Base trong phân tử được tạo bởi magnesium liên kết với nhóm hydroxide. Công thức base là

- A. $\text{Mg}(\text{OH})_2$ B. MgCl_2 C. MgOH D. MgO

Câu 10. Ở một số khu vực, không khí bị ô nhiễm bởi các chất khí như SO_2 , NO_2 ,... sinh ra trong sản xuất công nghiệp và đốt cháy nhiên liệu. Các khí này có thể hòa tan vào nước và gây ra hiện tượng:

- A. Nước bị nhiễm kiềm B. Mưa acid
C. Đất bị nhiễm mặn D. Đất bị phèn, chua

Câu 11. Dung dịch chất nào sau đây làm quỳ tím hóa đỏ?

- Mã đề 801

Câu 25. Cho 5,6 g iron tác dụng với hydrochloric acid dư, sau phản ứng thể tích khí H_2 thu được (ở đkc) là

- A. 2,24 lít. B. 22,4 lít. C. 24,79 lít. D. 2,479 lít.

Câu 26. Biết 1 lít dầu có khối lượng 0,8kg. Khối lượng riêng của dầu là

- A. 80 kg/m³. B. 800 kg/m³. C. 8 kg/m³. D. 0,8 kg/m³.

Câu 27. Chất nào sau đây là acid?

- A. NaOH. B. H_2SO_4 . C. $KHCO_3$. D. CaO.

Câu 28. Base làm phenolphthalein chuyển màu hồng là

- A. $Cu(OH)_2$. B. $Fe(OH)_3$. C. NaOH D. $Al(OH)_3$.

II. Tự luận (3 điểm)

Bài 1: (1 điểm)

Viết phương trình hóa học xảy ra khi cho:

- a) Zinc tác dụng với acid HCl
b) Sodium hydroxide tác dụng với acid H_2SO_4

Bài 2: (1,5 điểm) Cho 8 gam magnesium oxide tác dụng hết với dung dịch HCl 2 M.

- a) Tính khối lượng magnesium chloride thu được
b) Tính thể tích dung dịch HCl 2 M đã dùng

Bài 3: (0,5 điểm) Đồng thau là hợp kim của Copper và Zinc. Một khối đồng thau khối lượng 1,2kg chứa 90% Copper và 10% Zinc. Biết khối lượng riêng của Copper và Zinc lần lượt là 8,930 g/cm³ và 7,150 g/cm³.

- a) Hãy tính thể tích của khối đồng thau.
b) Tính khối lượng riêng của đồng thau

(Học sinh được sử dụng bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học)



Mã đề: KHTN 802

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Khi sản xuất nước ngọt có gas người ta thường nén khí của oxide nào ở áp suất cao để tăng khả năng hòa tan của oxide đó trong nước



- A. Cr_2O_3 . B. CaO . C. CO_2 . D. SO_2 .

Câu 2. Dung dịch chất nào sau đây làm quỳ tím hóa đỏ?

- A. HCl . B. Ca(OH)_2 . C. Na_2SO_4 . D. NaOH .

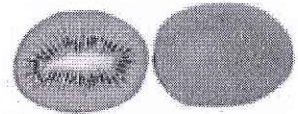
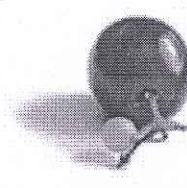
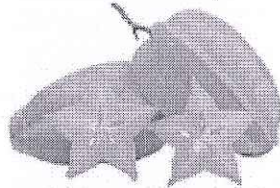
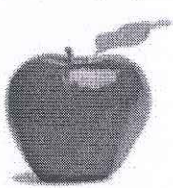
Câu 3. Oxide nào sau đây là oxide acid?

- A. CO . B. Na_2O . C. SO_2 . D. Al_2O_3 .

Câu 4. Một base được dùng phổ biến để sản xuất các phụ gia cho dầu thô, xử lý nước để sản xuất các loại đồ uống như rượu hay đồ uống không cồn có công thức X(OH)_2 , trong đó X chiếm 54,054% (khối lượng). Công thức hóa học của base đó là

- A. Ba(OH)_2 B. Zn(OH)_2 C. Mg(OH)_2 D. Ca(OH)_2

Câu 5. Các loại quả như khế, chanh, táo,... thường có vị chua. Nguyên nhân gây ra vị chua trong các loại quả này là do có chứa loại chất hóa học nào?



- A. Oxide. B. Acid. C. Muối. D. Base.

Câu 6. Sodium hydroxide (hay xút ăn da) là chất rắn, không màu, dễ nóng chảy, hút ẩm mạnh, tan nhiều trong nước và tỏa ra một lượng nhiệt lớn. Công thức của sodium hydroxide

- A. NaHCO_3 . B. Na_2CO_3 . C. NaOH . D. Ca(OH)_2 .

Câu 7. Chất nào sau đây là acid?

- A. NaOH . B. CaO . C. H_2SO_4 . D. KHCO_3 .

Câu 8. Các loại phân bón hóa học đều là những hóa chất có chứa:

- A. nguyên tố potassium và một số nguyên tố khác
B. nguyên tố nitrogen và một số nguyên tố khác
C. nguyên tố phosphorus và một số nguyên tố khác
D. các nguyên tố dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng

Câu 9. Oxide là

- A. Hợp chất của nguyên tố phi kim với một nguyên tố hóa học khác.
B. Hợp chất của oxygen với một nguyên tố hóa học khác.
C. Hợp chất của nguyên tố kim loại với một nguyên tố hóa học khác.
D. Hỗn hợp các nguyên tố oxygen với một số nguyên tố hóa học khác.

Câu 10. Thang pH thường dùng có các giá trị

- A. từ 1 đến 13. B. từ 1 đến 14. C. từ 5 đến 8. D. từ 1 đến 7.

Câu 11. Muối ăn có công thức hoá học là

- A. Na_2S B. Na_2CO_3 . C. Na_2SO_4 . D. NaCl .

Câu 12. Cho 5,6 g iron tác dụng với hydrochloric acid dư, sau phản ứng thể tích khí H_2 thu được (ở đkc) là

- A. 24,79 lít B. 2,24 lít. C. 2,479 lít. D. 22,4 lít.

Câu 13. Ở một số khu vực, không khí bị ô nhiễm bởi các chất khí như SO_2 , NO_2 ,... sinh ra trong sản xuất công nghiệp và đốt cháy nhiên liệu. Các khí này có thể hòa tan vào nước và gây ra hiện tượng:

- A. Mưa acid B. Đất bị nhiễm mặn
C. Nước bị nhiễm kiềm D. Đất bị phèn, chua

Câu 14. Dung dịch Hydrochloric acid tác dụng với Iron tạo thành:

- A. Iron (III) chloride và khí hydrogen.
B. Iron (II) chloride và nước.
C. Iron (II) sunfide và khí hydrogen.
D. Iron (II) chloride và khí hydrogen.

Câu 15. Phân bón hóa học được chia thành các loại:

- A. đa lượng, đơn lượng, vi lượng B. đa lượng, trung lượng, vi lượng
C. trung lượng, vi lượng, đơn lượng D. đa lượng, đơn lượng, trung lượng

Câu 16. Cho hai khối kim loại aluminium và iron có khối lượng bằng nhau. Biết khối lượng riêng của aluminium và iron lần lượt là 2700 kg/m^3 và 7800 kg/m^3 . Tỷ lệ thể tích giữa aluminium và iron gần nhất với giá trị nào sau đây?

- A. 7,8. B. 2,7. C. 2,9. D. 0,3.

Câu 17. Hợp chất $NaHSO_4$ có tên gọi là

- A. sodium sulfite. B. sodium sulfate.
C. sodium hydrogen sulfate. D. sodium sulfuric

Câu 18. Muối nào sau đây không tan?

- A. KNO_3 B. $ZnCO_3$ C. $ZnCl_2$ D. KCl

Câu 19. Bóng cười (Funkyball hoặc Hippycrack) hay còn gọi là khí gây cười là một chất khí không màu, không mùi. Khi người dùng hít vào cho cảm giác hưng phấn, vui vẻ. Bên cạnh đó, người dùng gặp ảo giác và các triệu chứng đau đầu, nôn, mệt mỏi, rung mình,...Thành phần chính của bóng cười là oxide

- A. N_2O . B. NO . C. NO_2 . D. CO .

Câu 20. Acid H_2SO_4 loãng tác dụng với Fe tạo thành sản phẩm

- A. $FeSO_4$ và H_2 . B. $Fe_2(SO_4)_3$ và SO_2 . C. $Fe_2(SO_4)_3$ và H_2 . D. $FeSO_4$ và SO_2 .

Câu 21. Nhóm các dung dịch có $pH < 7$

- A. $Ba(OH)_2$, H_2SO_4 B. $NaCl$, HCl . C. HCl , $NaOH$. D. H_2SO_4 , HNO_3 .

Câu 22. Oxide nào sau đây là oxide lưỡng tính?

- A. SO_2 . B. Na_2O . C. Al_2O_3 . D. CO .

Câu 23. Do tính chất cơ bản nhẹ và không độc, base này được sử dụng rộng rãi như một chất kháng acid để trung hòa acid trong dạ dày và ngăn ngừa chứng khó tiêu và ợ chua. Nó cũng được sử dụng như một chất nhuận tràng, chất chống mồ hôi, chất khử mùi dưới cánh tay, để điều trị vết loét, trong xử lý nước thải và như một chất chống cháy. Base trong phân tử được tạo bởi magnesium liên kết với nhóm hydroxide. Công thức base là

- A. $MgOH$ B. $MgCl_2$ C. MgO D. $Mg(OH)_2$

Câu 24. Một người làm vườn dùng $(NH_4)_2SO_4$ để bón rau. Nguyên tố dinh dưỡng có trong phân bón này là

- A. P B. K. C. N D. S

Câu 25. Base làm phenolphthalein chuyển màu hồng là

- A. $\text{Al}(\text{OH})_3$. B. $\text{Fe}(\text{OH})_3$. C. NaOH D. $\text{Cu}(\text{OH})_2$.

Câu 26. Biết 1 lít dầu có khối lượng 0,8kg. Khối lượng riêng của dầu là

- A. $0,8 \text{ kg/m}^3$. B. 8 kg/m^3 . C. 80 kg/m^3 . D. 800 kg/m^3 .

Câu 27. Công thức của calcium carbonate là

- A. CaSO_4 B. CaCO_3 C. CaC_2 D. $\text{Ca}(\text{HCO}_3)_2$

Câu 28. Đơn vị nào sau đây **không** phải là đơn vị đo khối lượng riêng?

- A. ml/kg . B. kg/m^3 . C. g/ml . D. g/cm^3 .

II. Tự luận (3 điểm)

Bài 1: (1 điểm)

Viết phương trình hóa học xảy ra khi cho:

- a) Magnesium tác dụng với acid HCl
b) Potassium hydroxide tác dụng với acid H_2SO_4

Bài 2: (1,5 điểm) Cho 8,1 gam Zinc oxide tác dụng hết với dung dịch HCl 2 M.

- a) Tính khối lượng Zinc chloride thu được
b) Tính thể tích dung dịch HCl 2 M đã dùng

Bài 3: (0,5 điểm) Đồng thau là hợp kim của Copper và Zinc. Một khối đồng thau khối lượng 2kg chứa 85% Copper và 15% Zinc. Biết khối lượng riêng của Copper và Zinc lần lượt là $8,930 \text{ g/cm}^3$ và $7,150 \text{ g/cm}^3$.

- a) Hãy tính thể tích của khối đồng thau.
b) Tính khối lượng riêng của đồng thau

(Học sinh được sử dụng bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học)



Mã đề: KHTN 803

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Dung dịch chất nào sau đây làm quỳ tím hóa đỏ?

- A. HCl. B. NaOH. C. $\text{Ca}(\text{OH})_2$. D. Na_2SO_4 .

Câu 2. Biết 1 lít dầu có khối lượng 0,8kg. Khối lượng riêng của dầu là

- A. 800 kg/m^3 . B. 80 kg/m^3 . C. $0,8 \text{ kg/m}^3$. D. 8 kg/m^3 .

Câu 3. Oxide là

- A. Hợp chất của oxygen với một nguyên tố hóa học khác.
B. Hợp chất của nguyên tố kim loại với một nguyên tố hóa học khác.
C. Hỗn hợp các nguyên tố oxygen với một số nguyên tố hóa học khác.
D. Hợp chất của nguyên tố phi kim với một nguyên tố hóa học khác.

Câu 4. Các loại phân bón hóa học đều là những hóa chất có chứa:

- A. nguyên tố potassium và một số nguyên tố khác
B. các nguyên tố dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng
C. nguyên tố phosphorus và một số nguyên tố khác
D. nguyên tố nitrogen và một số nguyên tố khác

Câu 5. Cho 5,6 g sắt tác dụng với hydrochloric acid dư, sau phản ứng thể tích khí H_2 thu được (ở đkc) là

- A. 2,479 lit. B. 2,24 lit. C. 24,79 lit D. 22,4 lit.

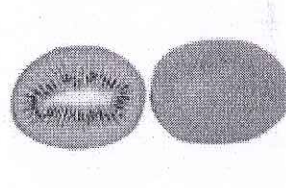
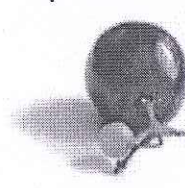
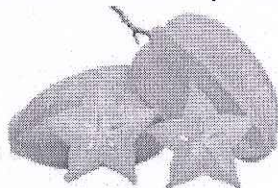
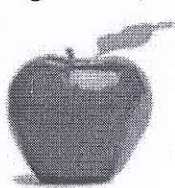
Câu 6. Muối nào sau đây không tan?

- A. ZnCl_2 B. ZnCO_3 C. KCl D. KNO_3

Câu 7. Sodium hydroxide (hay xút ăn da) là chất rắn, không màu, dễ nóng chảy, hút ẩm mạnh, tan nhiều trong nước và tỏa ra một lượng nhiệt lớn. Công thức của sodium hydroxide

- A. $\text{Ca}(\text{OH})_2$. B. Na_2CO_3 . C. NaHCO_3 . D. NaOH.

Câu 8. Các loại quả như khế, chanh, táo,... thường có vị chua. Nguyên nhân gây ra vị chua trong các loại quả này là do có chứa loại chất hóa học nào?



- A. Acid. B. Oxide. C. Base. D. Muối.

Câu 9. Acid H_2SO_4 loãng tác dụng với Fe tạo thành sản phẩm

- A. FeSO_4 và H_2 . B. $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$ và SO_2 . C. FeSO_4 và SO_2 . D. $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$ và H_2 .

Câu 10. Muối ăn có công thức hoá học là

- A. Na_2SO_4 . B. Na_2S C. Na_2CO_3 . D. NaCl.

Câu 11. Phân bón hóa học được chia thành các loại:

- A. đa lượng, đơn lượng, trung lượng B. trung lượng, vi lượng, đơn lượng
C. đa lượng, đơn lượng, vi lượng D. đa lượng, trung lượng, vi lượng

Câu 12. Khi sản xuất nước ngọt có gas người ta thường nén khí của oxide nào ở áp suất cao để tăng khả năng hòa tan của oxide đó trong nước



- A. CaO. B. Cr_2O_3 . C. SO_2 . D. CO_2 .

Câu 13. Ở một số khu vực, không khí bị ô nhiễm bởi các chất khí như SO_2 , NO_2 ,... sinh ra trong sản xuất công nghiệp và đốt cháy nhiên liệu. Các khí này có thể hòa tan vào nước và gây ra hiện tượng:

- A. Đất bị nhiễm mặn B. Mưa acid
C. Đất bị phèn, chua D. Nước bị nhiễm kiềm

Câu 14. Một base được dùng phổ biến để sản xuất các phụ gia cho dầu thô, xử lý nước để sản xuất các loại đồ uống như rượu hay đồ uống không cồn có công thức $\text{X}(\text{OH})_2$, trong đó X chiếm 54,054% (khối lượng). Công thức hóa học của base đó là

- A. $\text{Zn}(\text{OH})_2$ B. $\text{Ba}(\text{OH})_2$ C. $\text{Mg}(\text{OH})_2$ D. $\text{Ca}(\text{OH})_2$

Câu 15. Nhóm các dung dịch có $\text{pH} < 7$

- A. H_2SO_4 , HNO_3 . B. NaCl , HCl . C. HCl , NaOH . D. $\text{Ba}(\text{OH})_2$, H_2SO_4

Câu 16. Công thức của calcium carbonate là

- A. $\text{Ca}(\text{HCO}_3)_2$ B. CaCO_3 C. CaC_2 D. CaSO_4

Câu 17. Oxide nào sau đây là oxide lưỡng tính?

- A. Al_2O_3 . B. Na_2O . C. CO . D. SO_2 .

Câu 18. Hợp chất NaHSO_4 có tên gọi là

- A. sodium sulfite. B. sodium sulfuric
C. sodium sulfate. D. sodium hydrogen sulfate.

Câu 19. Cho hai khối kim loại Aluminium và Iron có khối lượng bằng nhau. Biết khối lượng riêng của Aluminium và Iron lần lượt là 2700 kg/m^3 và 7800 kg/m^3 . Tỷ lệ thể tích giữa Aluminium và Iron gần nhất với giá trị nào sau đây?

- A. 0,3. B. 7,8. C. 2,7. D. 2,9.

Câu 20. Đơn vị nào sau đây **không** phải là đơn vị đo khối lượng riêng?

- A. g/ml. B. kg/m^3 . C. g/cm^3 . D. ml/kg.

Câu 21. Do tính chất cơ bản nhẹ và không độc, base này được sử dụng rộng rãi như một chất kháng acid để trung hòa acid trong dạ dày và ngăn ngừa chứng khó tiêu và ợ chua. Nó cũng được sử dụng như một chất nhuận tràng, chất chống mồ hôi, chất khử mùi dưới cánh tay, để điều trị vết loét, trong xử lý nước thải và như một chất chống cháy. Base trong phân tử được tạo bởi magnesium liên kết với nhóm hydroxide. Công thức base là

- A. MgCl_2 B. $\text{Mg}(\text{OH})_2$ C. MgOH D. MgO

Câu 22. Chất nào sau đây là acid?

- A. KHCO_3 . B. H_2SO_4 . C. CaO . D. NaOH .

Câu 23. Thang pH thường dùng có các giá trị

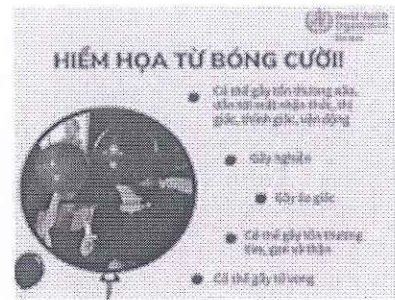
- A. từ 1 đến 14. B. từ 5 đến 8. C. từ 1 đến 7. D. từ 1 đến 13.

Câu 24. Một người làm vườn dùng $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$ để bón rau. Nguyên tố dinh dưỡng có trong phân bón này là

- A. S B. N C. K. D. P

Câu 25. Bóng cười (Funkyball hoặc Hippycrack) hay còn gọi là khí gây cười là một chất khí không màu, không mùi. Khi người dùng hít vào cho cảm giác hưng phấn, vui vẻ. Bên cạnh đó, người dùng gặp ảo giác và các triệu chứng đau đầu, nôn, mệt mỏi, rùng mình,...Thành phần chính của bóng cười là oxide

- A. N_2O . B. CO . C. NO . D. NO_2 .



Câu 26. Oxide nào sau đây là oxide acid?

- A. Al_2O_3 . B. Na_2O . C. CO . D. SO_2 .

Câu 27. Dung dịch Hydrochloric acid tác dụng với Iron tạo thành:

- A. Iron (III) chloride và khí hydrogen.
B. Iron (II) sunfide và khí hydrogen.
C. Iron (II) chloride và nước.
D. Iron (II) chloride và khí hydrogen.

Câu 28. Base làm phenolphthalein chuyển màu hồng là

- A. $Cu(OH)_2$. B. $Fe(OH)_3$. C. $Al(OH)_3$. D. $NaOH$

II. Tự luận (3 điểm)

Bài 1: (1 điểm)

Viết phương trình hóa học xảy ra khi cho:

- a) Aluminium tác dụng với acid H_2SO_4
b) Barium hydroxide tác dụng với acid HCl

Bài 2: (1,5 điểm) Cho 11,2 gam calcium oxide tác dụng hết với dung dịch HCl 2 M.

- a) Tính khối lượng calcium chloride thu được
b) Tính thể tích dung dịch HCl 2 M đã dùng

Bài 3: (0,5 điểm) Đồng thau là hợp kim của Copper và Zinc. Một khối đồng thau khối lượng 1,2kg chứa 90% Copper và 10% Zinc. Biết khối lượng riêng của Copper và Zinc lần lượt là $8,930 \text{ g/cm}^3$ và $7,150 \text{ g/cm}^3$.

- a) Hãy tính thể tích của khối đồng thau.
b) Tính khối lượng riêng của đồng thau

(Học sinh được sử dụng bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học)



Mã đề: KHTN 804

I. Trắc nghiệm (7 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Chất nào sau đây là axit?

- A. NaOH. B. CaO. C. KHCO_3 . D. H_2SO_4 .

Câu 2. Cho hai khối kim loại aluminium và iron có khối lượng bằng nhau. Biết khối lượng riêng của aluminium và iron lần lượt là 2700 kg/m^3 và 7800 kg/m^3 . Tỷ lệ thể tích giữa aluminium và iron gần nhất với giá trị nào sau đây?

- A. 2,9. B. 2,7. C. 0,3. D. 7,8.

Câu 3. Khi sản xuất nước ngọt có gas người ta thường nén khí của oxide nào ở áp suất cao để tăng khả năng hòa tan của oxide đó trong nước



- A. CO_2 . B. Cr_2O_3 . C. SO_2 . D. CaO.

Câu 4. Biết 1 lít dầu có khối lượng 0,8kg. Khối lượng riêng của dầu là

- A. $0,8 \text{ kg/m}^3$. B. 800 kg/m^3 . C. 8 kg/m^3 . D. 80 kg/m^3 .

Câu 5. Nhóm các dung dịch có $\text{pH} < 7$

- A. H_2SO_4 , HNO_3 . B. $\text{Ba}(\text{OH})_2$, H_2SO_4 C. HCl, NaOH. D. NaCl, HCl.

Câu 6. Muối nào sau đây không tan?

- A. ZnCl_2 B. KNO_3 C. KCl D. ZnCO_3

Câu 7. Dung dịch chất nào sau đây làm quỳ tím hóa đỏ?

- A. NaOH. B. HCl. C. $\text{Ca}(\text{OH})_2$. D. Na_2SO_4 .

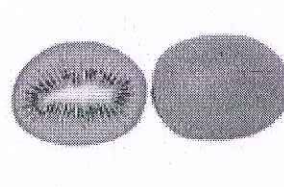
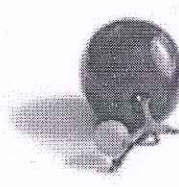
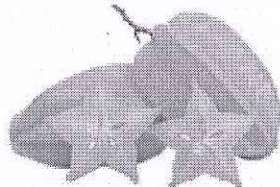
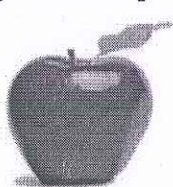
Câu 8. Cho 5,6 g iron tác dụng với hydrochloric acid dư, sau phản ứng thể tích khí H_2 thu được (ở đkc) là

- A. 22,4 lit. B. 2,479 lit. C. 24,79 lit D. 2,24 lit.

Câu 9. Các loại phân bón hóa học đều là những hóa chất có chứa:

- A. nguyên tố phosphorus và một số nguyên tố khác
B. các nguyên tố dinh dưỡng cần thiết cho cây trồng
C. nguyên tố potassium và một số nguyên tố khác
D. nguyên tố nitrogen và một số nguyên tố khác

Câu 10. Các loại quả như khế, chanh, táo,... thường có vị chua. Nguyên nhân gây ra vị chua trong các loại quả này là do có chứa loại chất hóa học nào?



- A. Base. B. Oxide. C. Acid. D. Muối.

Câu 11. Sodium hydroxide (hay xút ăn da) là chất rắn, không màu, dễ nóng chảy, hút ẩm mạnh, tan nhiều trong nước và tỏa ra một lượng nhiệt lớn. Công thức của sodium hydroxide

- A. NaOH. B. NaHCO_3 . C. Na_2CO_3 . D. $\text{Ca}(\text{OH})_2$.

Câu 12. Hợp chất NaHSO_4 có tên gọi là

- A. sodium sulfate. B. sodium sulfite.

C. sodium sulfuric

D. sodium hydrogen sulfate.

Câu 13. Ở một số khu vực, không khí bị ô nhiễm bởi các chất khí như SO_2 , NO_2 ,... sinh ra trong sản xuất công nghiệp và đốt cháy nhiên liệu. Các khí này có thể hòa tan vào nước và gây ra hiện tượng:

A. Đất bị phèn, chua

B. Đất bị nhiễm mặn

C. Mưa acid

D. Nước bị nhiễm kiềm

Câu 14. Một base được dùng phổ biến để sản xuất các phụ gia cho dầu thô, xử lý nước để sản xuất các loại đồ uống như rượu hay đồ uống không cồn có công thức $\text{X}(\text{OH})_2$, trong đó X chiếm 54,054% (khối lượng). Công thức hóa học của base đó là

A. $\text{Zn}(\text{OH})_2$

B. $\text{Ca}(\text{OH})_2$

C. $\text{Mg}(\text{OH})_2$

D. $\text{Ba}(\text{OH})_2$

Câu 15. Một người làm vườn dùng $(\text{NH}_4)_2\text{SO}_4$ để bón rau. Nguyên tố dinh dưỡng có trong phân bón này là

A. N

B. K.

C. P

D. S

Câu 16. Muối ăn có công thức hoá học là

A. Na_2S

B. NaCl .

C. Na_2SO_4 .

D. Na_2CO_3 .

Câu 17. Đơn vị nào sau đây **không** phải là đơn vị đo khối lượng riêng?

A. ml/kg.

B. g/cm^3 .

C. g/ml.

D. kg/m^3 .

Câu 18. Oxide là

A. Hỗn hợp các nguyên tố oxygen với một số nguyên tố hóa học khác.

B. Hợp chất của nguyên tố kim loại với một nguyên tố hóa học khác.

C. Hợp chất của nguyên tố phi kim với một nguyên tố hóa học khác.

D. Hợp chất của oxygen với một nguyên tố hóa học khác.

Câu 19. Base làm phenolphthalein chuyển màu hồng là

A. $\text{Al}(\text{OH})_3$.

B. $\text{Cu}(\text{OH})_2$.

C. NaOH

D. $\text{Fe}(\text{OH})_3$.

Câu 20. Phân bón hóa học được chia thành các loại:

A. trung lượng, vi lượng, đơn lượng

B. đa lượng, đơn lượng, trung lượng

C. đa lượng, đơn lượng, vi lượng

D. đa lượng, trung lượng, vi lượng

Câu 21. Thang pH thường dùng có các giá trị

A. từ 1 đến 7.

B. từ 5 đến 8.

C. từ 1 đến 14.

D. từ 1 đến 13.

Câu 22. Oxide nào sau đây là oxide acid?

A. Al_2O_3 .

B. CO .

C. Na_2O .

D. SO_2 .

Câu 23. Axit H_2SO_4 loãng tác dụng với Fe tạo thành sản phẩm

A. FeSO_4 và SO_2 .

B. $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$ và SO_2 .

C. $\text{Fe}_2(\text{SO}_4)_3$ và H_2 .

D. FeSO_4 và H_2 .

Câu 24. Công thức của calcium carbonate là

A. CaCO_3

B. CaSO_4

C. $\text{Ca}(\text{HCO}_3)_2$

D. CaC_2

Câu 25. Dung dịch Hydrochloric acid tác dụng với Iron tạo thành:

A. Iron (II) chloride và khí hydrogen.

B. Iron (III) chloride và khí hydrogen.

C. Iron (II) sunfide và khí hydrogen.

D. Iron (II) chloride và nước.

Câu 26. Oxide nào sau đây là oxide lưỡng tính?

A. SO_2 .

B. CO .

C. Na_2O .

D. Al_2O_3 .

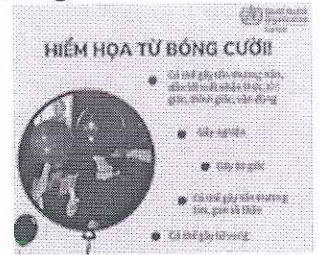
Câu 27. Do tính chất cơ bản nhẹ và không độc, base này được sử dụng rộng rãi như một chất kháng acid để trung hòa acid trong dạ dày và ngăn ngừa chứng khó tiêu và ợ chua. Nó cũng được sử dụng như một chất nhuận tràng, chất chống mồ hôi, chất khử mùi dưới cánh tay, để

điều trị vết loét, trong xử lý nước thải và như một chất chống cháy. Base trong phân tử được tạo bởi magnesium liên kết với nhóm hydroxide. Công thức base là

- A. $\text{Mg}(\text{OH})_2$ B. MgCl_2 C. MgOH D. MgO

Câu 28. Bóng cười (Funkyball hoặc Hippycrack) hay còn gọi là khí gây cười là một chất khí không màu, không mùi. Khi người dùng hít vào cho cảm giác hưng phấn, vui vẻ. Bên cạnh đó, người dùng gặp ảo giác và các triệu chứng đau đầu, nôn, mệt mỏi, rung mình,...Thành phần chính của bóng cười là oxide

- A. NO . B. N_2O . C. NO_2 . D. CO .



II. Tự luận (3 điểm)

Bài 1: (1 điểm)

Viết phương trình hóa học xảy ra khi cho:

- a) Iron tác dụng với acid H_2SO_4
b) Magnesium hydroxide tác dụng với acid HCl

Bài 2: (1,5 điểm) Cho 16 gam magnesium oxide tác dụng hết với dung dịch HCl 4 M.

- a) Tính khối lượng magnesium chloride thu được
b) Tính thể tích dung dịch HCl 4 M đã dùng

Bài 3: (0,5 điểm) Đồng thau là hợp kim của copper và zinc. Một khối đồng thau khối lượng 2kg chứa 85% copper và 15% zinc. Biết khối lượng riêng của copper và zinc lần lượt là $8,930 \text{ g/cm}^3$ và $7,150 \text{ g/cm}^3$.

- a) Hãy tính thể tích của khối đồng thau.
b) Tính khối lượng riêng của đồng thau

(Học sinh được sử dụng bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học)



I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Đặc điểm thời tiết vào mùa đông của khí hậu Hà Nội là

- A. nóng ẩm, mưa nhiều. B. lạnh và khô.
C. đầu mùa lạnh khô, cuối mùa lạnh ẩm. D. nóng, khô, ít mưa.

Câu 2. Múa rối nước – làng Đào Thục nằm tại khu vực nào Hà Nội?

- A. Xã Đông Hội – Đông Anh. B. Xã Thụy Lâm – Đông Anh.
C. Xã Bát Tràng – Gia Lâm. D. Xã Bắc Phú – Sóc Sơn.

Câu 3. Có hai vị Tổng đốc Hà Nội đã quên mình chiến đấu khi quân Pháp đánh thành Hà Nội lần thứ 1 (năm 1873) và lần thứ 2 (năm 1882). Sự hy sinh của hai ông tượng trưng cho tinh thần chống thực dân Pháp của người Hà Nội. Hai vị Tổng đốc đó là ai?

- A. Phan Đình Phùng và Phan Thanh Giản. B. Nguyễn Tri Phương và Hoàng Diệu.
C. Đặng Văn Hòa và Nguyễn Đăng Giai. D. Hoàng Diệu và Phan Đình Phùng.

Câu 4. Biện pháp quan trọng nhất để tránh nguy cơ cạn kiệt tài nguyên khoáng sản là

- A. khai thác một cách hợp lí, sử dụng tiết kiệm, sản xuất các vật liệu thay thế hiệu quả.
B. ngừng khai thác, hạn chế sử dụng nhiều nhất và sản xuất vật liệu thay thế hiệu quả.
C. sử dụng tiết kiệm, phân loại tài nguyên, ngừng khai thác những tài nguyên cạn kiệt.
D. sản xuất các vật liệu thay thế, sử dụng một số loại nhất định và chỉ được khai thác ít.

Câu 5. Kết thúc trận chiến Cầu Giấy lần 1, quân Pháp rút khỏi nước ta vào năm nào?

- A. Ngày 12/6/1874. B. Ngày 20/11/1873.
C. Ngày 16/2/1874. D. Ngày 21/12/1873.

Câu 6. Tác phẩm “Qua đèo ngang” được sáng tác bởi nhà thơ nào dưới đây?

- A. Cao Bá Quát. B. Phạm Đình Hổ.
C. Bà Huyện Thanh Quan. D. Nguyễn Văn Siêu.

Câu 7. Ở Hà Nội, gió mùa Đông Nam xuất hiện vào khoảng thời gian nào?

- A. Mùa xuân. B. Mùa hạ. C. Mùa đông. D. Mùa thu.

Câu 8. Lễ hội nào dưới đây diễn ra với ý nghĩa tưởng nhớ Phù Đổng Thiên vương?

- A. Lễ chùa bà Tấm. B. Hội Gióng.
C. Lễ hội kéo co ngôi làng Trấn Vũ. D. Lễ hội Đền Hùng.

Câu 9. Di sản nào dưới đây là di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Ngã ba Đồng Lộc. B. Hoàng Thành Thăng Long.
C. Thành cổ Quảng Trị. D. Cải lương.

Câu 10. Bảo tàng lịch sử Quốc gia Việt Nam được thành lập vào năm nào?

- A. Năm 1929. B. Năm 1962. C. Năm 1932. D. Năm 1958.

Câu 11. Tác động nào dưới đây của con người ảnh hưởng đến môi trường sống tự nhiên?

- A. Vứt rác đúng nơi quy định. B. Trồng nhiều cây xanh.
C. Chặt phá rừng tự nhiên. D. Sử dụng năng lượng sạch.

Câu 12. Làng nghề thủ công nghiệp nào được đề cập đến trong câu ca dao dưới đây?

“Làng anh có thợ kim hoàn
Đề anh đánh nhẫn cho nàng đeo tay”.

- A. Làng Đông Hồ (Bắc Ninh).
- B. Làng Sinh (Thừa Thiên Huế).
- C. Làng Chu Đậu (Hải Dương).
- D. Làng Định Công (Hà Nội).

Câu 13. Những sản phẩm tinh thần có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác được gọi là gì?

- A. Di sản văn hóa vật thể.
- B. Di sản.
- C. Di sản văn hóa phi vật thể.
- D. Di sản văn hóa.

Câu 14. Đâu là giống cây trồng đặc sản ở Hà Nội?

- A. Cam Cao Phong.
- B. Bưởi Đoan Hùng.
- C. Bưởi đỏ Mê Linh.
- D. Vải thiều Thanh Hà.

Câu 15. Hành vi nào dưới đây phù hợp với việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa?

- A. Chị M không nghe nhạc quan họ vì cho rằng cổ hủ.
- B. Anh P có hành vi vứt rác tại khu di tích đền thờ.
- C. Anh N phát tán thông tin sai lệch về di sản văn hóa quê mình.
- D. Anh K tham gia lớp học để rèn luyện hát ca trù.

Câu 16. Ở Hà Nội, tài nguyên đất gồm 2 nhóm đất chính là:

- A. đất đỏ bazan và đất mùn đỏ vàng.
- B. đất phèn và đất feralit đỏ vàng.
- C. đất phù sa và đất feralit đỏ nâu.
- D. đất phù sa và đất feralit đỏ vàng.

Câu 17. Ở địa bàn Hà Nội, địa hình núi và gò – đồi phân bố chủ yếu ở khu vực nào?

- A. Phía nam và phía bắc.
- B. Phía tây và phía bắc.
- C. Phía đông và phía bắc.
- D. Phía tây và phía nam.

Câu 18. Nguyễn Ánh đánh bại nhà Tây Sơn, lên ngôi vua, lập ra nhà Nguyễn vào năm bao nhiêu?

- A. Năm 1805.
- B. Năm 1802.
- C. Năm 1912.
- D. Năm 1831.

Câu 19. Công trình Kỳ Đài có tên gọi khác là gì?

- A. Cột cờ Hà Nội.
- B. Hoàng Thành Thăng Long.
- C. Bốt Hàng Đậu.
- D. Ô Quan Chưởng.

Câu 20. Loại hình nào dưới đây không thuộc di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Nghệ thuật trình diễn dân gian.
- B. Lễ hội truyền thống.
- C. Tập quán xã hội và tín ngưỡng.
- D. Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

- a, Kể tên 1 số dòng sông chảy qua Hà Nội.
- b, Trình bày đặc điểm về hệ thống sông, suối ở Hà Nội.

Câu 2 (3,0 điểm): Giới thiệu đôi nét về di sản văn hóa phi vật thể Múa rối nước – làng Đào Thục. Từ đó, nêu biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của di sản văn hóa phi vật thể đó.

Chúc các con làm bài tốt!

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Đặc điểm thời tiết vào mùa đông của khí hậu Hà Nội là

- A. nóng, khô, ít mưa. B. lạnh và khô.
C. đầu mùa lạnh khô, cuối mùa lạnh ẩm. D. nóng ẩm, mưa nhiều.

Câu 2. Làng nghề thủ công nghiệp nào được đề cập đến trong câu ca dao dưới đây?

“Làng anh có thợ kim hoàn

Để anh đánh nhẫn cho nàng đeo tay”.

- A. Làng Đông Hồ (Bắc Ninh). B. Làng Sình (Thừa Thiên Huế).
C. Làng Chu Đậu (Hải Dương). D. Làng Định Công (Hà Nội).

Câu 3. Nguyễn Ánh đánh bại nhà Tây Sơn, lên ngôi vua, lập ra nhà Nguyễn vào năm bao nhiêu?

- A. Năm 1802. B. Năm 1912. C. Năm 1831. D. Năm 1805.

Câu 4. Đâu là giống cây trồng đặc sản ở Hà Nội?

- A. Bưởi Đoan Hùng. B. Cam Cao Phong.
C. Bưởi đỏ Mê Linh. D. Vải thiều Thanh Hà.

Câu 5. Ở Hà Nội, gió mùa Đông Nam xuất hiện vào khoảng thời gian nào?

- A. Mùa xuân. B. Mùa đông. C. Mùa thu. D. Mùa hạ.

Câu 6. Kết thúc trận chiến Cầu Giấy lần 1, quân Pháp rút khỏi nước ta vào năm nào?

- A. Ngày 12/6/1874. B. Ngày 21/12/1873.
C. Ngày 20/11/1873. D. Ngày 16/2/1874.

Câu 7. Loại hình nào dưới đây không thuộc di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia. B. Nghệ thuật trình diễn dân gian.
C. Lễ hội truyền thống. D. Tập quán xã hội và tín ngưỡng.

Câu 8. Những sản phẩm tinh thần có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác được gọi là gì?

- A. Di sản. B. Di sản văn hóa phi vật thể.
C. Di sản văn hóa vật thể. D. Di sản văn hóa.

Câu 9. Hành vi nào dưới đây phù hợp với việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa?

- A. Anh N phát tán thông tin sai lệch về di sản văn hóa quê mình.
B. Chị M không nghe nhạc quan họ vì cho rằng cổ hủ.
C. Anh P có hành vi vứt rác tại khu di tích đền thờ.
D. Anh K tham gia lớp học để rèn luyện hát ca trù.

Câu 10. Biện pháp quan trọng nhất để tránh nguy cơ cạn kiệt tài nguyên khoáng sản là

- A. khai thác một cách hợp lí, sử dụng tiết kiệm, sản xuất các vật liệu thay thế hiệu quả.
B. sản xuất các vật liệu thay thế, sử dụng một số loại nhất định và chỉ được khai thác ít.
C. sử dụng tiết kiệm, phân loại tài nguyên, ngừng khai thác những tài nguyên cạn kiệt.

D. ngừng khai thác, hạn chế sử dụng nhiều nhất và sản xuất vật liệu thay thế hiệu quả.

Câu 11. Lễ hội nào dưới đây diễn ra với ý nghĩa tưởng nhớ Phù Đổng Thiên vương?

- A. Hội Gióng.
- B. Lễ chùa bà Tấm.
- C. Lễ hội Đền Hùng.
- D. Lễ hội kéo co ngôi làng Trấn Vũ.

Câu 12. Múa rối nước – làng Đào Thục nằm tại khu vực nào Hà Nội?

- A. Xã Bắc Phú – Sóc Sơn.
- B. Xã Bát Tràng – Gia Lâm.
- C. Xã Đông Hội – Đông Anh.
- D. Xã Thụy Lâm – Đông Anh.

Câu 13. Tác động nào dưới đây của con người ảnh hưởng đến môi trường sống tự nhiên?

- A. Sử dụng năng lượng sạch.
- B. Vứt rác đúng nơi quy định.
- C. Trồng nhiều cây xanh.
- D. Chặt phá rừng tự nhiên.

Câu 14. Có hai vị Tổng đốc Hà Nội đã quên mình chiến đấu khi quân Pháp đánh thành Hà Nội lần thứ 1 (năm 1873) và lần thứ 2 (năm 1882). Sự hy sinh của hai ông tượng trưng cho tinh thần chống thực dân Pháp của người Hà Nội. Hai vị Tổng đốc đó là ai?

- A. Phan Đình Phùng và Phan Thanh Giản.
- B. Hoàng Diệu và Phan Đình Phùng.
- C. Nguyễn Tri Phương và Hoàng Diệu.
- D. Đặng Văn Hòa và Nguyễn Đăng Giai.

Câu 15. Bảo tàng lịch sử Quốc gia Việt Nam được thành lập vào năm nào?

- A. Năm 1929.
- B. Năm 1958.
- C. Năm 1932.
- D. Năm 1962.

Câu 16. Di sản nào dưới đây là di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Hoàng Thành Thăng Long.
- B. Thành cổ Quảng Trị.
- C. Ngã ba Đồng Lộc.
- D. Cải lương.

Câu 17. Ở Hà Nội, tài nguyên đất gồm 2 nhóm đất chính là:

- A. đất phù sa và đất feralit đỏ nâu.
- B. đất phù sa và đất feralit đỏ vàng.
- C. đất phèn và đất feralit đỏ vàng.
- D. đất đỏ bazan và đất mùn đỏ vàng.

Câu 18. Tác phẩm “Qua đèo ngang” được sáng tác bởi nhà thơ nào dưới đây?

- A. Nguyễn Văn Siêu.
- B. Cao Bá Quát.
- C. Phạm Đình Hổ.
- D. Bà Huyện Thanh Quan.

Câu 19. Ở địa bàn Hà Nội, địa hình núi và gò – đồi phân bố chủ yếu ở khu vực nào?

- A. Phía tây và phía nam.
- B. Phía đông và phía bắc.
- C. Phía tây và phía bắc.
- D. Phía nam và phía bắc.

Câu 20. Công trình Kỳ Đài có tên gọi khác là gì?

- A. Ô Quan Chưởng.
- B. Hoàng Thành Thăng Long.
- C. Cột cờ Hà Nội.
- D. Bốt Hàng Đậu.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

- a, Kể tên 1 số dòng sông chảy qua Hà Nội.
- b, Trình bày đặc điểm về hệ thống sông, suối ở Hà Nội.

Câu 2 (3,0 điểm): Giới thiệu đôi nét về di sản văn hóa phi vật thể Nghi lễ kéo co ngôi đền Trấn Vũ. Từ đó, nêu biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của di sản văn hóa phi vật thể đó.

Chúc các con làm bài tốt!

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Em hãy ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng trước đáp án đúng.

Câu 1. Hành vi nào dưới đây phù hợp với việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa?

- A. Anh N phát tán thông tin sai lệch về di sản văn hóa quê mình.
- B. Chị M không nghe nhạc quan họ vì cho rằng cổ hủ.
- C. Anh P có hành vi vứt rác tại khu di tích đền thờ.
- D. Anh K tham gia lớp học để rèn luyện hát ca trù.

Câu 2. Di sản nào dưới đây là di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Cải lương.
- B. Thành cổ Quảng Trị.
- C. Hoàng Thành Thăng Long.
- D. Ngã ba Đồng Lộc.

Câu 3. Ở Hà Nội, gió mùa Đông Nam xuất hiện vào khoảng thời gian nào?

- A. Mùa đông.
- B. Mùa thu.
- C. Mùa hạ.
- D. Mùa xuân.

Câu 4. Có hai vị Tổng đốc Hà Nội đã quên mình chiến đấu khi quân Pháp đánh thành Hà Nội lần thứ 1 (năm 1873) và lần thứ 2 (năm 1882). Sự hy sinh của hai ông tượng trưng cho tinh thần chống thực dân Pháp của người Hà Nội. Hai vị Tổng đốc đó là ai?

- A. Đặng Văn Hòa và Nguyễn Đăng Giai.
- B. Phan Đình Phùng và Phan Thanh Giản.
- C. Hoàng Diệu và Phan Đình Phùng.
- D. Nguyễn Tri Phương và Hoàng Diệu.

Câu 5. Đâu là giống cây trồng đặc sản ở Hà Nội?

- A. Bưởi đỏ Mê Linh.
- B. Bưởi Đoan Hùng.
- C. Vải thiều Thanh Hà.
- D. Cam Cao Phong.

Câu 6. Những sản phẩm tinh thần có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học được lưu giữ bằng trí nhớ, chữ viết, truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác được gọi là gì?

- A. Di sản văn hóa phi vật thể.
- B. Di sản văn hóa.
- C. Di sản.
- D. Di sản văn hóa vật thể.

Câu 7. Ở Hà Nội, tài nguyên đất gồm 2 nhóm đất chính là:

- A. đất phèn và đất feralit đỏ vàng.
- B. đất đỏ bazan và đất mùn đỏ vàng.
- C. đất phù sa và đất feralit đỏ vàng.
- D. đất phù sa và đất feralit đỏ nâu.

Câu 8. Lễ hội nào dưới đây diễn ra với ý nghĩa tưởng nhớ Phù Đổng Thiên vương?

- A. Hội Gióng.
- B. Lễ chùa bà Tấm.
- C. Lễ hội Đền Hùng.
- D. Lễ hội kéo co ngôi làng Trần Vũ.

Câu 9. Ở địa bàn Hà Nội, địa hình núi và gò – đồi phân bố chủ yếu ở khu vực nào?

- A. Phía nam và phía bắc.
- B. Phía tây và phía bắc.
- C. Phía tây và phía nam.
- D. Phía đông và phía bắc.

Câu 10. Múa rối nước – làng Đào Thục nằm tại khu vực nào Hà Nội?

- A. Xã Đông Hội – Đông Anh.
- B. Xã Bát Tràng – Gia Lâm.
- C. Xã Bắc Phú – Sóc Sơn.
- D. Xã Thụy Lâm – Đông Anh.

Câu 11. Biện pháp quan trọng nhất để tránh nguy cơ cạn kiệt tài nguyên khoáng sản là

- A. ngừng khai thác, hạn chế sử dụng nhiều nhất và sản xuất vật liệu thay thế hiệu quả.
- B. sử dụng tiết kiệm, phân loại tài nguyên, ngừng khai thác những tài nguyên cạn kiệt.
- C. khai thác một cách hợp lý, sử dụng tiết kiệm, sản xuất các vật liệu thay thế hiệu quả.
- D. sản xuất các vật liệu thay thế, sử dụng một số loại nhất định và chỉ được khai thác ít.

Câu 12. Công trình Kỳ Đài có tên gọi khác là gì?

- A. Cột cờ Hà Nội.
- B. Bốt Hàng Đậu.
- C. Hoàng Thành Thăng Long.
- D. Ô Quan Chưởng.

Câu 13. Làng nghề thủ công nghiệp nào được đề cập đến trong câu ca dao dưới đây?

“Làng anh có thợ kim hoàn

Đề anh đánh nhẫn cho nàng đeo tay”.

- A. Làng Sinh (Thừa Thiên Huế).
- B. Làng Định Công (Hà Nội).
- C. Làng Chu Đậu (Hải Dương).
- D. Làng Đông Hồ (Bắc Ninh).

Câu 14. Nguyễn Ánh đánh bại nhà Tây Sơn, lên ngôi vua, lập ra nhà Nguyễn vào năm bao nhiêu?

- A. Năm 1912.
- B. Năm 1831.
- C. Năm 1802.
- D. Năm 1805.

Câu 15. Kết thúc trận chiến Cầu Giấy lần 1, quân Pháp rút khỏi nước ta vào năm nào?

- A. Ngày 12/6/1874.
- B. Ngày 16/2/1874.
- C. Ngày 20/11/1873.
- D. Ngày 21/12/1873.

Câu 16. Tác động nào dưới đây của con người ảnh hưởng đến môi trường sống tự nhiên?

- A. Trồng nhiều cây xanh.
- B. Chặt phá rừng tự nhiên.
- C. Vứt rác đúng nơi quy định.
- D. Sử dụng năng lượng sạch.

Câu 17. Loại hình nào dưới đây không thuộc di sản văn hóa phi vật thể?

- A. Nghệ thuật trình diễn dân gian.
- B. Di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.
- C. Tập quán xã hội và tín ngưỡng.
- D. Lễ hội truyền thống.

Câu 18. Tác phẩm “Qua đèo ngang” được sáng tác bởi nhà thơ nào dưới đây?

- A. Phạm Đình Hồ.
- B. Cao Bá Quát.
- C. Bà Huyện Thanh Quan.
- D. Nguyễn Văn Siêu.

Câu 19. Bảo tàng lịch sử Quốc gia Việt Nam được thành lập vào năm nào?

- A. Năm 1929.
- B. Năm 1958.
- C. Năm 1932.
- D. Năm 1962.

Câu 20. Đặc điểm thời tiết vào mùa đông của khí hậu Hà Nội là

- A. nóng ẩm, mưa nhiều.
- B. nóng, khô, ít mưa.
- C. lạnh và khô.
- D. đầu mùa lạnh khô, cuối mùa lạnh ẩm.

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

a, Kể tên 1 số dòng sông chảy qua Hà Nội.

b, Trình bày đặc điểm về hệ thống sông, suối ở Hà Nội.

Câu 2 (3,0 điểm): Giới thiệu đôi nét về 1 di sản văn hóa phi vật thể ở Hà Nội mà em biết. Từ đó, nêu biện pháp bảo tồn và phát huy giá trị truyền thống của di sản văn hóa phi vật thể đó.

Chúc các con làm bài tốt!

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

A. Giữ tinh thần luôn vui vẻ, suy nghĩ tích cực
B. Tập thể dục, vệ sinh cá nhân hàng ngày



C. Hoàn thành nhiệm vụ học tập

D. Thích làm gì thì làm, không cần lên kế hoạch cụ thể.

Câu 8. Khi thấy một nhóm người đang dồn một bạn vào tường, em nên làm gì?

A. Xông vào bảo vệ bạn

C. Báo với người lớn, thầy cô giáo ở gần nhất

B. Hét to lên và chạy

D. Đánh nhau với các bạn

Câu 9. Em có thể đưa ra lời từ chối nào khi trong tình huống nguy hiểm?

A. Không, mình không muốn/ thích

B. Hôm nay mình bận rồi. Hẹn hôm khác nhé

C. Theo mình, chúng ta nên làm theo phương án/ cách này sẽ hợp lý hơn

D. Mình sẽ suy nghĩ thêm, rồi trả lời lại sau nhé!

Câu 10. Việc nào không thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động

B. Việc dễ thì mình làm, việc khó mình bỏ qua

C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra

D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

Câu 11. Khi có bạn rủ em xuống sông bơi mà em không biết bơi thì em sẽ?

A. Em cũng tò mò và muốn xuống bơi cho biết

B. Em đồng ý và nhờ bạn dạy bơi

C. Em cảm thấy không an toàn và quyết định từ chối bạn

D. Em nghĩ rằng bơi sẽ dễ nên cũng đồng ý xuống bơi

Câu 12. Nếu em là Hương, em sẽ làm gì trong tình huống này?

Các bạn trong nhóm rủ Hương sau khi tan học sẽ đến nhà Lan dự sinh nhật. Nhưng mẹ của Hương đang ốm, bố Hương đi làm xa.

A. Em sẽ đến dự sinh nhật Lan, tối về nhà với mẹ sau.

B. Em sẽ chúc mừng sinh nhật Lan trên lớp để tan học có thể về nhà chăm sóc mẹ.

C. Em sẽ đi cùng các bạn đến nhà Lan mà không thông báo với mẹ.

D. Em sẽ từ chối các bạn, vì cũng không thân với Lan nên em quyết định về nhà với mẹ.

Câu 13. Tham gia các hoạt động truyền thống của trường có tác dụng:

A. Khám phá được các tài năng của mình

B. Giúp em hiểu và tự hào về ngôi trường của mình

C. Bớt căng thẳng sau những giờ học

D. Tất cả các nội dung trên

Câu 14. Nhà trường có truyền thống hoạt động thể dục thể thao rất sôi nổi, em sẽ

A. Tích cực tham gia để phát huy truyền thống

B. Không tham gia khi phát động phong trào

C. Lôi kéo các bạn không nên tham gia vì ảnh hưởng đến việc học

D. Im lặng, không có ý kiến gì

Câu 15. Nhận định nào sau đây là sai?

- A. Chỉ cần lễ phép với thầy cô khi ở trong trường, ra ngoài thì không cần
- B. Cùng tìm hiểu sở thích của nhau là một cách rất hiệu quả để duy trì tình cảm bạn bè
- C. Giữ mối quan hệ tốt với thầy cô, bạn bè sẽ giúp em học tập hiệu quả hơn
- D. Không nên nhận lời làm bài tập hộ bạn đến tránh bạn ý lại vào mình

Câu 16. An là bạn thân của Bình. Đạo gần đây An thường xuyên nhờ Bình chép bài hộ, có khi còn nhờ làm giúp bài tập về nhà. Nếu em là Bình, em sẽ làm gì?

- A. Có thể chép bài hộ nhưng cương quyết không làm bài tập về nhà giúp An
- B. Tìm hiểu lí do tại sao An lại nhờ vả mình. Nếu An gặp khó khăn sẽ cùng bạn giải quyết
- C. Không chép bài hộ, cũng không làm giúp bạn bài tập về nhà
- D. Báo với thầy cô giáo để phạt bạn An

Câu 17. Khi nghe bạn thân chia sẻ về một nỗi sợ hãi của bản thân, em phải làm gì?

- A. Thi thoảng hù dọa cho bạn sợ
- B. Chú ý lắng nghe bạn nói, nhìn thẳng vào mắt bạn trong suốt quá trình bạn kể chuyện
- C. Ngắt lời bạn mỗi khi muốn nói một điều gì đó
- D. Không chú tâm, lơ đãng khi bạn nói

Câu 18. Dấu hiệu thường thấy của việc bạo lực học đường trong trường học là?

- A. Bắt ép bạn chép bài và làm bài tập cho mình
- B. Cố tình làm hỏng đồ dùng học tập của bạn
- C. Làm đau bạn bằng các hành động: đánh, ném đồ vật vào người, bắt quỳ gối
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 19. Cách giải tỏa thường sử dụng khi có cảm xúc tiêu cực trong thực tiễn đó là?

- A. Rủ bạn ra quán uống rượu
- B. Tâm sự với bạn, thầy cô, người thân trong gia đình hoặc người em tin cậy
- C. Bỏ đi chỗ khác
- D. Trút giận lên người khác

Câu 20. Biện pháp rèn luyện tính chưa tự tin khi tranh biện là?

- A. Chuẩn bị cẩn thận các luận điểm lí lẽ dẫn chứng trước khi tranh biện
- B. Luyện tập trước khi tranh biện
- C. Tự rút kinh nghiệm sau mỗi lần tranh biện
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng



II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Xử lí tình huống và thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc bản thân hợp lí trong các tình huống sau đây:

- Tình huống 1: Sau giờ học, vì mãi cùng các bạn chuẩn bị cho buổi thuyết trình của nhóm vào tuần sau nên em đã về muộn mà quên báo với gia đình. Bố chưa biết lí do nên đã mắng em mãi chơi không về nhà đúng giờ.

- Tình huống 2: Khi học nhóm cùng các bạn, một số nội dung em chưa hiểu nên hỏi lại nhiều lần. Một số bạn chê em học kém làm em rất xấu hổ.

- Tình huống 3: Em và Huy hẹn nhau đi hiệu sách chiều nay. Em chờ mãi mà không thấy Huy đến, cũng không nhận được lời nhắn là sẽ đến muộn. Em rất giận và bực bội.

Câu 2 (2 điểm).

Lập 1 kế hoạch thực hiện cam kết của bản thân mình đã đề ra.

Chúc các con làm bài tốt!

I. TRẮC NGHIỆM (5 điểm)

Viết lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng vào giấy kiểm tra

Câu 1. Đâu không phải là định nghĩa về cách thương thuyết?

- A. Nêu những yêu cầu cụ thể của mình, những gì mình muốn hoặc không mong muốn
- B. Lắng nghe yêu cầu của đối phương và đưa ra một thỏa hiệp tương ứng
- C. Trong trường hợp nảy sinh mâu thuẫn, tìm một cách giải quyết khác mà cả hai bên cùng chấp nhận được
- D. Đưa ra các luận điểm ủng hộ hay phản đối

Câu 2. Hành động nào dưới đây không phải là hành vi của bắt nạt học đường?

- A. Nhắn tin đe dọa
- B. Cô lập bạn bằng cách ngăn cấm không cho bạn khác chơi cùng
- C. Chặn đường lục cặp, bắt nộp tiền, đồ dùng học tập
- D. Cùng bạn cố gắng phấn đấu trong thi đua chào mừng ngày 20-11

Câu 3 . Em đã làm gì để góp phần phát huy truyền thống của nhà trường?

- A. Không tham gia các hoạt động của trường
- B. Học tập còn chưa tập trung
- C. Không tham gia phong trào văn nghệ của trường
- D. Tích cực tham gia phong trào thể dục thể thao.

Câu 4. Nét tính cách nào dưới đây là nét tính cách tích cực?

- A. Quyết đoán
- B. Dễ cáu giận
- C. Thiếu chính kiến
- D. Lười biếng

Câu 5. Cách từ chối tình huống nguy hiểm là?

- A. Từ chối và đưa ra một lí do để trì hoãn việc thực hiện
- B. Từ chối và đưa ra phương án khác phù hợp hơn để thay thế
- C. Từ chối thẳng một cách thẳng thắn, dứt khoát
- D. Từ chối và thay đổi quyết định đó khi muốn

Câu 6. Đâu không phải là điều em nên làm để xây dựng và giữ gìn tình bạn?

- A. Chủ động, mạnh dạn, tự tin khi làm quen với bạn mới
- B. Trao đổi thẳng thắn với bạn khi có hiểu lầm
- C. Nói xấu sau lưng bạn
- D. Không có lời nói, hành vi làm tổn thương bạn

Câu 7. Khi thấy một nhóm người đang dồn một bạn vào tường, em nên làm gì?



- A. Xông vào bảo vệ bạn
- B. Hét to lên và chạy
- C. Báo với người lớn, thầy cô giáo ở gần nhất
- D. Đánh nhau với các bạn

Câu 8. Nhà trường có truyền thống hoạt động thể dục thể thao rất sôi nổi, em sẽ

- A. Tích cực tham gia để phát huy truyền thống
- B. Không tham gia khi phát động phong trào
- C. Lôi kéo các bạn không nên tham gia vì ảnh hưởng đến việc học
- D. Im lặng, không có ý kiến gì

Câu 9. Em có thể đưa ra lời từ chối nào khi trong tình huống nguy hiểm?

- A. Không, mình không muốn/ thích
- B. Hôm nay mình bận rồi. Hẹn hôm khác nhé
- C. Theo mình, chúng ta nên làm theo phương án/ cách này sẽ hợp lý hơn
- D. Mình sẽ suy nghĩ thêm, rồi trả lời lại sau nhé!

Câu 10. Việc nào không thể hiện trách nhiệm của em trong các hoạt động?

- A. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao trong quá trình hoạt động
- B. Việc dễ thì mình làm, việc khó mình bỏ qua
- C. Vượt qua khó khăn để thực hiện các kế hoạch đã đặt ra
- D. Có ý thức giúp đỡ các bạn trong hoạt động chung

Câu 11. Điều nào không phải là việc làm thể hiện trách nhiệm với bản thân?

- A. Giữ tinh thần luôn vui vẻ, suy nghĩ tích cực
- B. Tập thể dục, vệ sinh cá nhân hàng ngày
- C. Hoàn thành nhiệm vụ học tập
- D. Thích làm gì thì làm, không cần lên kế hoạch cụ thể.

Câu 12. Khi có bạn rủ em xuống sông bơi mà em không biết bơi thì em sẽ?

- A. Em cũng tò mò và muốn xuống bơi cho biết
- B. Em đồng ý và nhờ bạn dạy bơi
- C. Em cảm thấy không an toàn và quyết định từ chối bạn
- D. Em nghĩ rằng bơi sẽ dễ nên cũng đồng ý xuống bơi

Câu 13. Nếu em là Hương, em sẽ làm gì trong tình huống này?

Các bạn trong nhóm rủ Hương sau khi tan học sẽ đến nhà Lan dự sinh nhật. Nhưng mẹ của Hương đang ốm, bố Hương đi làm xa.

- A. Em sẽ đến dự sinh nhật Lan, tối về nhà với mẹ sau.
- B. Em sẽ chúc mừng sinh nhật Lan trên lớp để tan học có thể về nhà chăm sóc mẹ.
- C. Em sẽ đi cùng các bạn đến nhà Lan mà không thông báo với mẹ.
- D. Em sẽ từ chối các bạn, vì cũng không thân với Lan nên em quyết định về nhà với mẹ.

Câu 14. Tham gia các hoạt động truyền thống của trường có tác dụng:

- A. Khám phá được các tài năng của mình
- B. Giúp em hiểu và tự hào về ngôi trường của mình

- C. Bớt căng thẳng sau những giờ học
- D. Tất cả các nội dung trên

Câu 15. Nhận định nào sau đây là sai?

- A. Chỉ cần lễ phép với thầy cô khi ở trong trường, ra ngoài thì không cần
- B. Cùng tìm hiểu sở thích của nhau là một cách rất hiệu quả để duy trì tình cảm bạn bè
- C. Giữ mối quan hệ tốt với thầy cô, bạn bè sẽ giúp em học tập hiệu quả hơn
- D. Không nên nhận lời làm bài tập hộ bạn đến tránh bạn ý lại vào mình

Câu 16. Biện pháp rèn luyện tính chưa tự tin khi tranh biện là?

- A. Chuẩn bị cẩn thận các luận điểm lí lẽ dẫn chứng trước khi tranh biện
- B. Luyện tập trước khi tranh biện
- C. Tự rút kinh nghiệm sau mỗi lần tranh biện
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 17. An là bạn thân của Bình. Đạo gần đây An thường xuyên nhờ Bình chép bài hộ, có khi còn nhờ làm giúp bài tập về nhà. Nếu em là Bình, em sẽ làm gì?

- A. Có thể chép bài hộ nhưng cương quyết không làm bài tập về nhà giúp An
- B. Tìm hiểu lí do tại sao An lại nhờ vả mình. Nếu An gặp khó khăn sẽ cùng bạn giải quyết
- C. Không chép bài hộ, cũng không làm giúp bạn bài tập về nhà
- D. Báo với thầy cô giáo để phạt bạn An

Câu 18. Khi nghe bạn thân chia sẻ về một nỗi sợ hãi của bản thân, em phải làm gì?

- A. Thi thoảng hù dọa cho bạn sợ
- B. Chú ý lắng nghe bạn nói, nhìn thẳng vào mắt bạn trong suốt quá trình bạn kể chuyện
- C. Ngắt lời bạn mỗi khi muốn nói một điều gì đó
- D. Không chú tâm, lơ đãng khi bạn nói

Câu 19. Dấu hiệu thường thấy của việc bạo lực học đường trong trường học là?

- A. Bắt ép bạn chép bài và làm bài tập cho mình
- B. Cố tình làm hỏng đồ dùng học tập của bạn
- C. Làm đau bạn bằng các hành động: đánh, ném đồ vật vào người, bắt quỳ gối
- D. Cả ba đáp án trên đều đúng

Câu 20. Cách giải tỏa thường sử dụng khi có cảm xúc tiêu cực trong thực tiễn đó là?

- A. Rủ bạn ra quán uống rượu
- B. Tâm sự với bạn, thầy cô, người thân trong gia đình hoặc người em tin cậy
- C. Bỏ đi chỗ khác
- D. Trút giận lên người khác

II. TỰ LUẬN (5 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Xử lí tình huống và thể hiện cách điều chỉnh cảm xúc bản thân hợp lí trong các tình huống sau đây:



- Tình huống 1: Sau giờ học, vì mãi cùng các bạn chuẩn bị cho buổi thuyết trình của nhóm vào tuần sau nên em đã về muộn mà quên báo với gia đình. Bố chưa biết lí do nên đã mắng em mãi chơi không về nhà đúng giờ.

- Tình huống 2: Khi học nhóm cùng các bạn, một số nội dung em chưa hiểu nên hỏi lại nhiều lần. Một số bạn chê em học kém làm em rất xấu hổ.

- Tình huống 3: Em và Huy hẹn nhau đi hiệu sách chiều nay. Em chờ mãi mà không thấy Huy đến, cũng không nhận được lời nhắn là sẽ đến muộn. Em rất giận và bực bội.

Câu 2 (2 điểm).

Kể tên những việc làm cần thiết mà em cần thực hiện để phòng, tránh bắt nạt học đường.

Chúc các con làm bài tốt!